

NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Đức Quang.

*Thẩm phán:* Bà Trần Thị Thu Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sỹ Quân

Ông Bùi Văn Hồng

Ông Nguyễn Tất Thê

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Linh Giang và bà Nguyễn Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Bằng và bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18, ngày 19 và 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 07/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 và thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/2021/TB-TA ngày 05 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Thị Hậu**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10/11/1971, tại xã Sơn Kim II, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối phố 9, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ và tên cha: Hoàng Tài (Đã mất); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1929; Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ 07; Chồng: Lê Văn Hạnh, sinh năm 1961; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can và bắt tạm giam từ ngày 02/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh.

2. Họ và tên: **Dương Thị Hoa Mai**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh ngày 23/6/1986, tại xã Sơn Ninh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Dương Quang Trung, sinh năm 1962; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị

Trúc, sinh năm 1963; Anh chị em ruột: Có 03 người (bị cáo là con thứ nhất); Chồng: Phạm Ngọc Anh, sinh năm 1985; Con: Có 2 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị khởi tố bị can ngày 02/01/2020 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tại xóm 2, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

3. Họ và tên: Lê Khánh Hào. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/01/1975; tại thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 7, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Lê Khánh Thể (Đã mất); Họ và tên mẹ: Đặng Thị Danh, sinh năm 1943; Anh chị em ruột: Có 9 người (bị cáo là con thứ 7 trong gia đình); Vợ: Đặng Thị Lam, sinh năm 1986; Con: Có 03 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Bị khởi tố bị can ngày 20/3/2020 và bắt tạm giam từ ngày 24/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

4. Họ và tên: Trần Thị Sâm. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh ngày 12/10/1988, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 12 ngõ 11, đường Trần Nguyên Hãn, khối phố Vĩnh Yên, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Trần Đăng Dương (Đã mất); Họ và tên mẹ: Trần Thị Minh, sinh năm 1952; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng: Bùi Tiến Dũng, sinh năm 1984; Con: Có 2 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị khởi tố bị can ngày 24/12/2019 và áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tại Số nhà 12 ngõ 11, đường Trần Nguyên Hãn, khối phố Vĩnh Yên, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

*Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.*

\* *Người bào chữa:*

+ Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Hậu, Dương Thị Mai Hoa: Ông Nguyễn Mậu Chung, Luật sư Công ty luật TNHH Hà Châu, Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh. Có đơn xin xét xử vắng mặt và có văn bản bào chữa gửi tới phiên toà.

+ Người bào chữa cho bị cáo Lê Khánh Hào: Ông Nguyễn Khắc Tuấn và bà Nguyễn Thị Quyên, Luật sư thuộc văn phòng Luật sư An Phát, Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh. Ông Tuấn Vắng mặt, bà Quyên có mặt.

\* *Nguyên đơn dân sự:* Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh

*Người đại diện theo ủy quyền:*

+ Ông Trương Quang Long, sinh năm 1970; chức vụ: Phó Cục trưởng Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Cảnh Bảy, sinh năm 1968, chức vụ: Trưởng phòng tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế - Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phan Thanh Bình, sinh năm 1959; trú tại: Số nhà 87, đường Chu Văn An, khóm 6, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
2. Chị Trần Thị Thu Trang, sinh năm 1975; trú tại: Số nhà 21, ngõ 1, đường Phan Đình Phùng, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
3. Bà Nguyễn Thị Bích Thùy, sinh năm 1971; trú tại: Số nhà 28, đường 51, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.
4. Ông Lê Quốc Hội, sinh năm 1968; trú tại: Nhà công vụ Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh, số 179, đường Xuân Diệu, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
5. Ông Phan Nguyên Cường, sinh năm 1970; trú tại: Số nhà 12/33, ngõ 84, đường Lê Hồng Phong, phường Thạch Linh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
6. Chị Trần Thị Thùy Mai, sinh năm 1988; trú tại: Số nhà 63, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
7. Anh Phạm Tiến Phương, sinh năm 1974; trú tại: Số nhà 05, ngõ 6, đường Nguyễn Thiếp, khóm 6, phường Tân Giang, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
8. Anh Nguyễn Hữu Tuấn, sinh năm 1983; trú tại: Khối phố 5, phường Đại Nài, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
9. Bà Võ Thị Liên Nga, sinh năm 1969; trú tại: Tổ dân phố 2, phường Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
10. Ông Phan Quốc Hiền, sinh năm 1965; trú tại: Số nhà 126, đường La Sơn Phu Tử, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
11. Chị Phan Thị Lê Dung, sinh năm 1974; trú tại: thôn Tân Trung, xã Thạch Trung, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
12. Ông Phan Văn Vĩnh, sinh năm 1966; trú tại: Số nhà 367, đường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
13. Anh Trần Văn Hưng, sinh năm 1987; trú tại: 27/9 Lê Thiệu Huy, xóm Thanh Phú, xã Thạch Trung, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
14. Anh Lê Mạnh Hùng, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 66, đường Nguyễn Thiếp, TP Vinh, Nghệ An. Có mặt.
15. Anh Phạm Anh Thắng, sinh năm 1979; trú tại: Tổ dân phố 1, phường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
16. Anh Nguyễn Mạnh Hùng, sinh năm 1984; trú tại: Phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
17. Chị Phạm Thị Minh Hằng, sinh năm 1983; trú tại: Khu phố 4, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
18. Anh Đinh Việt Hà, sinh năm 1974; trú tại: Phường Bắc Hồng, TX Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

19. Ông Lê Đinh Thanh, sinh năm 1966; trú tại: Số nhà 41, ngõ 39, đường Lê Khôi, Khối phố Hòa Bình, P Văn Yên, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
20. Anh Hoàng Trọng Vinh, sinh năm 1984; trú tại: Khối 6, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
21. Chị Nguyễn Thị Kim Hiền, sinh năm 1982; trú tại: Số nhà 12/01/06 đường Hà Hoàng, Tô 8, Tân Trung, xã Thạch Trung, TP Hà Tĩnh. Có mặt.
22. Anh Đào Viết Cường, sinh năm 1982; trú tại: thôn Đồng Trẹt, phường Thạch Quy, TP Hà Tĩnh. Có mặt.
23. Anh Phạm Quang Huy, sinh năm 1981; trú tại: Số 7, ngách 4, ngõ 121, đường Vũ Quang, Khối phố Hòa Linh, Phường Thạch Linh, TP Hà Tĩnh. Có mặt.
24. Anh Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1986; trú tại: Tô 6, phường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
25. Anh Lê Đình Thức, sinh năm 1974; trú tại: Số nhà 31, đường Lê Thiết Hùng, khóm 5, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
26. Anh Nguyễn Như Sơn, sinh năm 1978; trú tại: Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh. Vắng mặt.
27. Anh Trần Đình Phong, sinh năm 1975; trú tại: Tô 8, phường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
28. Anh Võ Thành Long, sinh năm 1970; trú tại: Số nhà 81, đường Bùi Thị Xuân, Phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
29. Anh Nguyễn Thành Hùng, sinh năm 1974; trú tại: Số nhà 24, đường 19/5, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
30. Anh Nguyễn Đình Diệu, sinh năm 1984 ; trú tại: Số nhà 18, ngách 1/6, đường Hà Hoàng, xã Thạch Trung, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
31. Anh Trương Xuân Chiến, sinh năm 1982; trú tại: Tô 4, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
32. Anh Nguyễn Song Toàn, sinh năm 1986; trú tại: Tô 1, phường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
33. Anh Trần Văn Sang, sinh năm 1984; trú tại: TDP 9, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh. Có mặt.
34. Anh Nguyễn Đình Hoàng, sinh năm 1984; trú tại: Chung cư Tân Phúc, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
35. Anh Phạm Việt Tiệp; sinh năm 1979; trú tại: Số nhà 7, Nghách 01, ngõ 24, đường Hà Hoàng, tổ 8, Tân Trung, Thạch Trung, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
36. Anh Đinh Văn Túy, sinh năm 1986; trú tại: tổ dân phố 6, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
37. Anh Nguyễn Văn Trọng; sinh năm 1984; trú tại: Số nhà 177, Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

38. Anh Hà Văn Dũng, sinh năm 1975; trú tại: Thôn Hồng Lam, xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

39. Chị Trần Thị Huyền Trang , sinh năm 1987; trú tại: Tổ dân phố 6, phường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

40. Anh Phạm Bá Tuấn, sinh năm 1987; trú tại: Số 07, đường Tuệ Tĩnh, Khối Trung Hòa, Phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

41. Ông Kiều Đức Nhung, sinh năm 1962; trú tại: Số nhà 506, đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Trung Lương, TX Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

42. Anh Nguyễn Đăng Long, sinh năm 1983; trú tại: Số nhà 297, đường Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

43. Anh Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Đồng Phố, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

44. Anh Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 1983; trú tại: Khối 7, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

45. Anh Nguyễn Bá Chiến, sinh năm 1987; trú tại: Số nhà 16/14, ngõ 403, đường Nguyễn Du, phường Thạch Quý, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

46. Phạm Ngọc Thạch, sinh năm 1987; trú tại: Xã Vũ Sơn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

47. Anh Võ Xuân Quỳnh, sinh năm 1983; trú tại: Tiểu khu 2, TDP Hưng Thịnh, phường Hưng Trí, TX Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

48. Anh Nguyễn Anh Hùng, sinh năm 1986; trú tại: Số 115, đường Nguyễn Huy Tự, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

49. Anh Nguyễn Hồng Thanh, sinh năm 1977; trú tại: Khối 8, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

50. Anh Đặng Mạnh Dũng, sinh năm 1988; trú tại: Khối 13, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

51. Anh Trần Văn Sỹ, sinh năm 1986 ; trú tại: Khu phố 5, phường 5, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

52. Chị Đỗ Thị Phượng, sinh năm 1989; trú tại: Số 17, Nguyễn Gia Trí, P. Đồng Phú, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

53. Chị Bùi Thị Thắng, sinh năm 1988; trú tại: TDP Diêm Bắc 2, Phường Đức Ninh Đồng, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

54. Anh Trần Minh Cường, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Cầm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

55. Anh Lê Minh, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 39, Nguyễn Bình Khiêm, phường Hải Đình, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

56. Ông Lê Văn Thắng, sinh năm 1961; trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

57. Anh Lê Hải Thanh, sinh năm 1973; trú tại: Số nhà 15, đường Hoàng Thị Loan, TDP Nam Thành, phường Hải Đình, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

58. Ông Cao Văn Ba, sinh năm 1967; trú tại: Tổ dân phố 5, phường Hải Thành, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

59. Ông Hoàng Văn Minh, sinh năm 1963; trú tại: Số 56, đường Hà Huy Tập, Phường Bắc Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

60. Anh Nguyễn Mạnh Trường, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

61. Anh Lê Quốc Hùng, sinh năm 1984; trú tại: Tổ dân phố 2, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

62. Anh Nguyễn Trọng Tuấn, sinh năm 1987; trú tại: Số 2B, đường Trần Quang Khải, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

63. Ông Đinh Minh Thuận, sinh năm 1956; trú tại: thôn 5, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

64. Ông Phạm Xuân Thuần, sinh năm 1965; trú tại: Khu phố 3, phường 5, TP Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

65. Anh Trần Hữu Long, sinh năm 1987; trú tại: Số 156, Lý Thường Kiệt, phường 5, TP Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

66. Anh Đinh Minh Đức Tâm, sinh năm 1983; trú tại: Số 16 ngách 29/12, đường Khương Hải, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội. Vắng mặt.

67. Ông Phạm Xuân Lượng, sinh năm 1956; trú tại: TDP Phú Thượng, phường Phú Hải, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt..

68. Anh Phạm Việt Phương, sinh năm 1981; trú tại: Số 110, đường Hà Huy Tập, phường Bắc Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

69. Anh Phan Văn Bút, sinh năm 1971; trú tại: TDP 9, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

70. Anh Phan Văn Thông, sinh năm 1983; trú tại: Số 9A, ngõ 14, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

71. Anh Võ Duy Vinh, sinh năm 1978; trú tại: Khối 15, P Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

72. Anh Trần Duy Linh, sinh năm 1987; trú tại: Số nhà 168A, đường Nguyễn Trãi, phường 1, TP Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

73. Anh Mai Thành Long, sinh năm 1978; trú tại: thôn Lương Lẽ, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

74. Anh Lê Đức Dũng, sinh năm 1971; trú tại: Số 11B, Lương Đình Của, phường Đông Lương, TP Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

75. Anh Trần Viết Tiến, sinh năm 1971; trú tại: Khu phố 10, phường 5, TP Đồng Hà, Quảng Trị. Có mặt.

76. Anh Lê Gia Vũ, sinh năm 1984; trú tại: Khối phố 3, phường 3, thị xã

Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

77. Ông Trịnh Văn Bình, sinh năm 1966; trú tại: Số 05, Đường Văn An, Khu phố 1, phường 5, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

78. Anh Hoàng Mạnh Toàn; sinh năm 1984; trú tại: Khu phố 7, phường 1, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

79. Ông Lê Thành Hưng, sinh năm 1966; trú tại: Phường 5, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

80. Anh Thái Quý, sinh năm 1979; trú tại: Khu phố 3, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

81. Ông Bùi Công Anh, sinh năm 1964; trú tại: Số 121, Đường Lý Thánh Tông, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

82. Chị Nguyễn Thị Hoài Thương, sinh năm 1991; trú tại: thôn Kim Sơn, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

83. Ông Lê Văn Hạnh, sinh năm 1961; trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

84. Chị Trần Thị Anh, sinh năm 1978; trú tại: Khu phố Trịnh Xá, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

85. Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1975; trú tại: Xóm 13A, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

86. Anh Nguyễn Thế Thỏa, sinh năm 1983; trú tại: thôn Mai Long, xã Xuân Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

87. Anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1984; trú tại: Xóm 13A, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

88. Anh Phạm Xuân Vinh, sinh năm 1971; trú tại: Khối Trung Hòa, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

89. Anh Trần Quang Đạt, sinh năm 1990; trú tại: Khối 5, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh. Vắng mặt.

90. Bà Đinh Thị Hoa, sinh năm 1960; trú tại: thôn 4, xã Sơn Diệm, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh. Vắng mặt.

91. Anh Trần Mạnh Tuấn, sinh năm 1978; trú tại: Số nhà 29, đường Lê Văn Tám, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

92. Anh Nguyễn Tiến Thắng, sinh năm 1973; trú tại: Khối 11, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

93. Anh Nguyễn Thành Chung, sinh năm 1973; trú tại: thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

94. Anh Võ Xuân Khương, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 12, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

95. Anh Nguyễn Viết Giáp, sinh năm 1984; trú tại: Xã Đông Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

96. Anh Lê Cảnh Đàn, sinh năm 1979; trú tại: Xóm 12, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
97. Ông Trần Văn Trường, sinh năm 1964; trú tại: Xóm 14, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
98. Anh Lê Cảnh Nam, sinh năm 1974; trú tại: Xóm 8, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
99. Chị Phạm Thị Bình, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 9, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
100. Ông Trần Thùa Dũng, sinh năm 1958; trú tại: TDP 1, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
101. Anh Nguyễn Thành Vinh, sinh năm 1983; trú tại: Xóm Bình Phúc, xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
102. Ông Hoàng Minh Hiếu, sinh năm 1965; trú tại: Số nhà 213, đường Hà Huy Tập, khối phố 4, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
103. Ông Trần Đình Đạt, trú tại: thôn Hưng Thịnh, xã Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
104. Ông Nguyễn Văn Luân, sinh năm 1964; trú tại: Số nhà 47, đường Xuân Thái, phường Quán Bàu, TP Vinh. Vắng mặt.
105. Anh Hồ Văn Dũng, sinh năm 1978; trú tại: Xóm Hồng Lam, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
106. Anh Trần Văn Bằng, sinh năm 1987; trú tại: TDP Thuận Hòa, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
107. Anh Hồ Tuấn Cương, sinh năm 1988; trú tại: Xóm 8, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
108. Anh Đặng Viết Nhiên, sinh năm 1986; trú tại: Xóm 9, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
109. Anh Phan Quang Học, sinh năm 1988; trú tại: Xóm 12, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, Nghệ An. Vắng mặt.
110. Anh Vũ Thanh Trọng, sinh năm 1986; trú tại: Xóm 6B, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
111. Anh Đặng Văn Thanh, sinh năm 1988; trú tại: Xóm 8, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
112. Anh Đặng Năm Anh, sinh năm 1982; trú tại: Xóm 2, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
113. Anh Hồ Văn Dũng, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 5, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, Nghệ An. Vắng mặt.
114. Anh Phạm Thanh Bình, sinh năm 1977; trú tại: Tổ dân phố 7, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
115. Anh Trần Văn Sự, sinh năm 1971; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Mỹ, Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

116. Anh Cao Thanh Hải, sinh năm 1973; trú tại: Xóm 4, xã Diễn Liên, Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
117. Anh Trần Đức Tiến, sinh năm 1978; trú tại: Xóm Trung Thành, xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
118. Anh Hoàng Văn Đại, sinh năm 1971; trú tại: Xóm 15, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
119. Anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1970; trú tại: Khối 9, phường Bắc Hồng, TX Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
120. Anh Hà Duy Minh, sinh năm 1973; trú tại: TDP 2, phường Bắc Hồng, TX Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh
121. Anh Phạm Thế Cường, sinh năm 1981; trú tại: TDP 10, thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
122. Anh Nguyễn Ngọc Tình, sinh năm 1980; trú tại: Khối phố 2, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
123. Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1979; trú tại: Khối 1, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
124. Anh Trần Văn Tuấn, sinh năm 1985; trú tại: Xóm Ngọc Sơn, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
125. Ông Cao Văn Luân, sinh năm 1966; trú tại: Xóm 4, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
126. Anh Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1975; trú tại: Xóm 11, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
127. Anh Lê Văn Lam, sinh năm 1982; trú tại: Xóm 1, Diễn Hoàng, Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
128. Bà Trần Thị Hiền, sinh năm 1963; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
129. Anh Võ Thanh Hiền, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 2, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
130. Ông Nguyễn Văn Công, sinh năm 1967; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
131. Anh Tô Nhật Tăng, sinh năm 1984; trú tại: Xóm 2, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An. Vắng mặt.
132. Anh Phạm Văn Vinh, sinh năm 1979; trú tại: Xóm 3, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, Nghệ An. Vắng mặt.
133. Anh Võ Văn Du, sinh năm 1979; trú tại: Xóm 12, Lam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
134. Anh Phan Phúc Long, sinh năm 1982; trú tại: Xóm Lý Nhân, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
135. Anh Phan Văn Chi, sinh năm 1992; trú tại: Xóm 15, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

136. Ông Phan Văn Chín, sinh năm 1968; trú tại: Xóm 15, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
137. Anh Hồ Trọng Thanh, sinh năm 1985; trú tại: Khối phố 2, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
138. Anh Hoàng Văn Hóa, sinh năm 1984; trú tại: Xóm Trường Tiền, xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
139. Anh Bùi Quý Dìn, sinh năm 1978; trú tại: Khối 7, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
140. Ông Nguyễn Ngọc Nam, sinh năm 1964; trú tại: Khối Tân Phong, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
141. Anh Lê Hồng Quang, sinh năm 1979; trú tại: Xóm Trung Tâm, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
142. Anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1975; trú tại: Số nhà 11, ngõ 30, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
143. Ông Trần Ngọc Minh, sinh năm 1964; trú tại: Số 199, đường Hà Huy Tập, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
144. Anh Ninh Tuấn Anh, sinh năm 1981; trú tại: Khối 4, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
145. Anh Phan Văn Thời, sinh năm 1978; trú tại: Xóm Đại Thành, xã Thanh Bình Thịnh), huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
146. Anh Trần Ngọc Nam, sinh năm 1978; trú tại: Xóm 22, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
147. Anh Bùi Phi Hải, sinh năm 1971; trú tại: Khối 2, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
148. Anh Nguyễn Trọng Bảo, sinh năm 1978; trú tại: Xóm 1, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
149. Anh Nguyễn Ngọc Hoàng, sinh năm 1985; trú tại: Số 09, ngõ 239, đường Hà Huy Tập, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
150. Anh Doãn Công Khánh, sinh năm 1976; trú tại: Khối phố 6B, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
151. Anh Lê Danh Chính, sinh năm 1976; trú tại: Khối phố Yên Toàn, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
152. Anh Nguyễn Thành Luân, sinh năm 1987; trú tại: Khối Tân Yên, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
153. Anh Phạm Văn Đồng, sinh năm 1979; trú tại: Xóm 6, xã Khánh Sơn 1, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
154. Anh Trần Ngọc Tú, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 7, xã Nghi Diễn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
155. Anh Lê Cảnh Hùng, sinh năm 1976; trú tại: Xóm 12, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

156. Anh Nguyễn Minh Lợi, sinh năm 1985; trú tại: Xóm 9, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

157. Ông Phạm Đồng, sinh năm 1963; trú tại: Xóm 4, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

158. Anh Vũ Thanh Thời, sinh năm 1977; trú tại: Xóm Đồng Hà, xã Diễn Vạn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

159. Anh Đậu Xuân Tiến, sinh năm 1982; trú tại: Xóm 9, Bắc Lâm, xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

160. Chị Ngô Thị Vân, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

161. Anh Hồ Hồng Hậu, sinh năm 1983; trú tại: Xóm Quyết Thắng, xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

162. Ông Chu Văn Tân, sinh năm 1957; trú tại: Xóm 5, Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

163. Anh Phan Văn Sáng, sinh năm 1989; trú tại: Xóm 7, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

164. Anh Đinh Tự Hạt, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 4, xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

165. Bà Đinh Thị Hạ, sinh năm 1968; trú tại: thôn 5, xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

166. Ông Đặng Kim Quý, sinh năm 1962; trú tại: Xóm Hoa Thành, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

167. Ông Nguyễn Văn Sưu, sinh năm 1968; trú tại: Khối Nam, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

168. Anh Cao Văn Quyết, sinh năm 1982; trú tại: Xóm 7, xã Diễn Lộc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

169. Anh Trần Đức Thành, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

170. Anh Nguyễn Văn Anh; trú tại: Khối 13, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

171. Anh Phan Đức Lợi, sinh năm 1984; trú tại: Xóm 9, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

172. Ông Lê Anh Đức, sinh năm 1967; trú tại: Xóm Khí Tượng, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

173. Anh Trần Song Thương, sinh năm 1978; trú tại: Xóm 2, xã Sơn Diệm, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh. Vắng mặt.

174. Anh Võ Hùng Dũng, sinh năm 1985; trú tại: Xóm 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

175. Anh Nguyễn Thanh Sơn, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 10, xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

176. Anh Phạm Văn Sơn, sinh năm 1983; trú tại: TDP 4, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
177. Ông Đào Viết An, sinh năm 1963; trú tại: Xóm 7, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
178. Anh Nguyễn Tiến Sỹ, sinh năm 1977; trú tại: Khu phố 5, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
179. Anh Tăng Đình Luân, sinh năm 1989; trú tại: Xóm 1, xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
180. Anh Đỗ Quang Kỳ, sinh năm 1977; trú tại: Khối phố 3, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
181. Chị Ngô Thị Hường, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
182. Anh Võ Xuân Đường, sinh năm 1985; trú tại: thôn Hà Chua, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.
183. Anh Bùi Ngọc Tuấn, sinh năm 1980; trú tại: thôn Chè Núi (Đội 14), xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
184. Anh Phạm Đức Khởi, sinh năm 1978; trú tại: thôn Chè Núi (Đội 14), xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
185. Anh Hoàng Đức, sinh năm 1971; trú tại: Tổ 27A, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.
186. Anh Ngô Quốc Phong, sinh năm 1986; trú tại: 22 Mai Xuân Thưởng, Tổ 3, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.
187. Anh Trần Quang Hợi, sinh năm 1983; trú tại: thôn Xuân Sơn, xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
188. Anh Nguyễn Văn Trãi, sinh năm 1972; trú tại: thôn Bộ Hồ, Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
189. Anh Đinh Xuân Hinh, sinh năm 1973; trú tại: Tổ dân phố Khánh Hội, phường Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
190. Anh Lê Văn Điện, sinh năm 1983; trú tại: Xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
191. Anh Hà Văn Tuyên, sinh năm 1975; trú tại: Số 298 Hoàng Lộc, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
192. Anh Đỗ Song Hào, sinh năm 1981; trú tại: Xã Cẩm La, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
193. Ông Hồ Đình Câu, sinh năm 1963; trú tại: thôn Lôi Xá, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
194. Anh Phạm Quang Bằng Giang, sinh năm 1981; trú tại: thôn Tân Hưng, xã Tuấn Hưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
195. Bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1969; trú tại: Xã Thanh Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

196. Anh Trần Đức Tuyền, sinh năm 1985; trú tại: Đội 6, thôn 3, xã Hoành Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

197. Anh Ma Ri Giah, sinh năm 1976; trú tại: Ấp Hà Bao 2, xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

198. Anh Lương Hữu Truong, sinh năm 1962; trú tại: Số 386 đường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội. Vắng mặt.

199. Anh Trần Văn Hưng, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Văn Hanh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

200. Anh Lê Duy Đại, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Bình Minh, xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

201. Chị Ngô Thị Hường, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

202. Chị Ngô Thị Vân, sinh năm 1972; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

203. Anh Trần Đức Thành, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

\* *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Cẩm My, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Tiền Phong, xã Sơn Kim II, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị Trinh, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Thượng Kim, xã Sơn Kim II, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

3. Ông Lê Khánh Phúc, sinh năm 1964; trú tại: Tô dân phố 4, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc Thúy, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Mai Động, xã Hương Mạc, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

5. Chị Lê Thị Tuyết, sinh năm 1986; trú tại: Khu phố Tịnh Xá, Phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

\* *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Văn Hòa, sinh năm 1973; chức vụ: Phó cục trưởng Cục Hải Quan tỉnh Hà Tĩnh, địa chỉ: Số 154, đường Trần Phú, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Cục Hải Quan tỉnh Nghệ An; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Kiều Trường Sơn, chức vụ Phó Cục Trưởng, Cục Hải Quan tỉnh Nghệ An. địa chỉ: Số 9, Đại lộ Lê-Nin, thành phố Vinh, Nghệ An. Có mặt.

3. Cục Hải Quan tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn Ngùng, Cán bộ hải quan tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

4. Cục Hải Quan tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn An Định, chức vụ Phó cục trưởng cục Hải Quan tỉnh Quảng Trị, địa chỉ: Số 92 Lý Thường Kiệt, phường Đông Hải, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có

mặt.

5. Ngân hàng BIDV- Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Quang, Chức vụ: Tổ trưởng tổ xử lý nợ chuyên trách, địa chỉ: Số 88, đường Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

6. Chi Cục Hải Quan cửa khẩu quốc tế cầu treo Hà Tĩnh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Mạnh Hùng, Chức vụ Phó chi cục trưởng. Có mặt.

7. Chi cục Hải Quan cửa khẩu Nậm Cắn – Nghệ An. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đình Sơn, Chức vụ Phó chi cục trưởng. Có mặt.

8. Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế La Lay – Quảng Trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Trí, Chức vụ Phó chi cục trưởng. Có mặt.

9. Chi cục Hải Quan cửa khẩu quốc tế Cha Lo – Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Thái, Chức vụ Chi cục trưởng. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### 1. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Hoàng Thị Hậu, Dương Thị Hoa Mai và Lê Khánh Hào:

Năm 2011, Hoàng Thị Hậu thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Hào Hùng (Công ty Hào Hùng), địa chỉ tại Khối 10, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; đăng ký thành lập ngày 22/8/2011 tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Tĩnh, mã thuế 3001493106, với ngành nghề đăng ký kinh doanh: Buôn bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng đường sữa, bánh kẹo, sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; mì tôm, xe máy; vật liệu xây dựng, thực phẩm; vốn điều lệ là 10.000.000.000 đồng. Tuy nhiên, do thời điểm này Hoàng Thị Hậu đang làm giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Lê Hoàng (theo giấy đăng ký kinh doanh số 3001297849) nên Hậu đã nhờ Lê Khánh Hào, sinh năm 1975, trú tại Khối 10, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn (là em trai chồng Hậu) đứng tên Giám đốc Công ty trên giấy tờ nhưng Hoàng Thị Hậu là người góp 100% vốn và điều hành toàn bộ mọi hoạt động của Công ty Hào Hùng. Để thuận tiện cho việc điều hành hoạt động của Công ty, Hoàng Thị Hậu chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào ký giấy giới thiệu, ủy quyền và các hồ sơ, giấy tờ khác cho Hậu để Hậu thực hiện các hoạt động kinh doanh mua bán, xuất khẩu hàng hóa. Để mở được các tài khoản ngân hàng cho Công ty Hào Hùng, Hoàng Thị Hậu đưa cho Lê Khánh Hào ký vào các giấy tờ chưa ghi nội dung (ký không) các thủ tục như: Giấy giới thiệu, ủy nhiệm chi, giấy rút tiền để Hậu thực hiện các giao dịch nộp tiền, rút tiền và chuyển khoản thanh toán tiền mua hàng hóa của Công ty Hào Hùng. Đồng thời, Hoàng Thị Hậu thuê Dương Thị Hoa Mai, sinh năm 1986, trú tại xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh làm kế toán trưởng của Công ty Hào Hùng và doanh nghiệp Lê Hoàng.

Qua hoạt động kinh doanh tại khu vực cửa khẩu quốc tế Cầu Treo - Hà Tĩnh, đến khoảng đầu năm 2013, Hoàng Thị Hậu lợi dụng việc Nhà nước đang có chính sách khuyến khích cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa trong nước sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (Lào) sẽ được hoàn thuế giá trị gia tăng nên Hậu đã nảy sinh ý định lập khống hồ sơ đề nghị Cục thuế Hà Tĩnh hoàn thuế giá trị gia

tăng (GTGT) cho công ty Hào Hùng để lừa đảo chiếm đoạt tiền hoàn thuế của Nhà nước. Để lập được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng hóa của các chủ hàng, chủ xe, lái xe tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thường chở hàng hóa sang Lào buôn bán để làm thủ tục mở tờ khai Hải quan, hợp thức các thủ tục xuất khẩu hàng hóa sang Lào. Sau đó mua hóa đơn giá trị gia tăng mang danh nghĩa Công ty Hào Hùng mua hàng hóa trong nước để xuất khẩu, rồi hoàn thiện thủ tục hồ sơ, sổ sách, chứng từ có liên quan để lập hồ sơ đề nghị Cục thuế Hà Tĩnh hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt tiền của Nhà nước. Để thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế, Hoàng Thị Hậu đã liên hệ, trao đổi với các chủ xe vận chuyển hàng hóa sang Lào không có tư cách pháp nhân, kinh doanh nhỏ lẻ cho Hậu giúp họ làm thủ tục mở tờ khai xuất khẩu do Công ty Hào Hùng đứng tên hàng hóa của họ. Thấy có lợi nên các chủ xe đồng ý cho Hoàng Thị Hậu mượn hàng hóa làm thủ tục thông quan ở Cửa khẩu Việt Nam. Còn tại Cửa khẩu Lào, Hoàng Thị Hậu hướng dẫn cho các chủ xe nộp các khoản thuế cho Hải quan Lào như: Thuế giá trị gia tăng, thuế nhập khẩu để được thông quan. Trước đó, khi có hàng bốc lên xe, Hoàng Thị Hậu yêu cầu chủ xe điện thoại thông báo cho Hậu biết biển số xe, chủng loại hàng hóa, số lượng mặt hàng vận chuyển sang Lào, thời gian vận chuyển đến cửa khẩu để Hậu đến mượn hàng làm thủ tục mở tờ khai tại Hải quan các cửa khẩu Việt Nam. Để hợp thức hóa thủ tục nhập khẩu hàng hóa vào Lào, do có mối quan hệ trước đó nên Hoàng Thị Hậu trực tiếp sang Lào gặp bà Phin Na Pha Sy Xom Bath- Giám đốc và ông Lê Văn Hùng là đại diện của Công ty xuất nhập khẩu NP (Công ty NP); ông Chín Voong Đươn - Giám đốc Công ty Thương mại xuất nhập khẩu và vận tải Lào - Việt (Công ty Lào - Việt) và cá nhân ông Chữ Voong Đươn để nhờ những người này ký tên, đóng dấu công ty của họ vào các tờ giấy A4 chưa ghi nội dung (giấy khống). Còn đối với Công ty thương mại thực phẩm, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại xuất nhập khẩu Văn Xạ Nạ (Công ty Văn Xạ Nạ) và Công ty thương mại xuất nhập khẩu Xú Văn Thoong (Công ty Xú Văn Thoong) tại Lào thì Hoàng Thị Hậu không quen biết các Công ty này, nhưng trong quá trình Hậu kinh doanh, thông quan hàng hóa tại khu vực các cửa khẩu Việt Nam và Lào thì Hậu xin được một số tờ giấy A4 đã ký tên, đóng dấu sẵn của các công ty này. Ngoài ra, Hoàng Thị Hậu còn nhờ giám đốc Công ty NP, Công ty Lào - Việt và cá nhân ông Chữ Voong Đươn ký cho Hậu các thủ tục chuyển tiền nhưng chưa ghi nội dung để Hậu hợp thức thực hiện các giao dịch chuyển tiền qua Ngân hàng nhằm hợp thức việc mua bán hàng hóa như có thật. Sau khi có các tờ giấy A4 đã được ký tên, đóng dấu khống, Hoàng Thị Hậu đưa về Việt Nam và chuyển cho Nguyễn Thị Hoài Thương để Thương sử dụng soạn thảo, in thành các hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty Hào Hùng và các Công ty tại Lào hoặc phụ lục hợp đồng cho Hậu, việc này được Thương và Dương Thị Hoa Mai - kế toán trưởng công ty thực hiện tại nhà của Mai. Hoàng Thị Hậu nghĩ ra cách làm này là để lập hồ sơ xuất khẩu hàng hóa sang Lào vì bắt buộc phải có Hợp đồng mua bán hàng hóa ký với các công ty tại Lào hoặc nếu hợp đồng là bản sao thì phải có phụ lục hợp đồng mua bán ký với các công ty tại Lào, tuy nhiên khi được thông quan, hàng hóa sẽ được các lái xe chở đi giao, bán trên nước Lào, còn địa điểm giao hàng và người nhận hàng tại Lào, Hoàng Thị Hậu và các Công ty của Lào không biết. Để hợp thức việc chuyển tiền mua bán hàng hóa giả với Công ty NP, Công ty Lào - Việt; Công ty Văn Xạ Nạ, Công ty Xú Văn

Thoong và cá nhân ông Chữ Voong Đươn, Hoàng Thị Hậu đi cùng Lê Văn Hạnh (chồng của Hậu; thường xuyên kinh doanh tại Lào) sang Lào, do không biết tiếng Lào nên Hậu đã nhờ Hạnh vào Ngân hàng thực hiện các giao dịch chuyển tiền giúp Hậu. Ngoài ra, Hoàng Thị Hậu còn nhờ một số người bạn tại Lào thực hiện các giao dịch chuyển tiền qua hệ thống Ngân hàng LaoVietBank, Chi nhánh tỉnh Bô ly khăm xay và Thủ đô Viêng Chăn; Ngân hàng Sacombank chi nhánh Thủ đô Viêng Chăn - Lào và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Lào, Chi nhánh thị trấn Lạc Xao, huyện Khăm Cợt, tỉnh Bô ly khăm xay - Lao đến tài khoản của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh và Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), chi nhánh Nghệ An cho phù hợp với số lượng hàng hóa đã xuất khẩu trên tờ khai Hải quan. Việc nộp, rút tiền như trên được diễn ra nhiều lần theo hình thức xoay vòng phù hợp với giá trị hàng xuất khẩu mà Công ty Hào Hùng khai báo trên Tờ khai Hải quan xuất bán cho Công ty NP, Công ty Lào - Việt; Công ty Văn Xạ Nạ, Công ty Xú Văn Thoong. Dựa vào các thông tin hàng hóa do các chủ xe cung cấp, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Dương Thị Hoa Mai và Nguyễn Thị Hoài Thương soạn thảo và Lê Khánh Hào ký xác nhận vào các thủ tục Hợp đồng mua bán (bằng tiếng Việt Nam) giữa Công ty Hào Hùng với Công ty NP, Công ty Lào - Việt và ông Chữ Voong Đươn, Công ty thương mại thực phẩm, Công ty Văn Xạ Nạ, Công ty Xú Văn Thoong; Bảng kê chi tiết hàng hóa, Hóa đơn thương mại. Đồng thời khai báo trên phần mềm Hải quan điện tử số hàng trên là của Công ty Hào Hùng xuất khẩu sang Lào cho các Công ty trên. Khi xe hàng của các chủ xe ở huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đến Cửa khẩu Việt Nam, Hoàng Thị Hậu mượn hàng và nộp các thủ tục đã soạn thảo trước, các khoản phí cho Chi cục Hải quan Cửa khẩu. Kiểm tra thủ tục đầy đủ, phù hợp với thực tế hàng hóa nên Chi cục Hải quan xác nhận cho thông quan lô hàng trên xe sang Lào.

Sau khi làm thủ tục xuất khẩu hàng hóa xong, để được hoàn thuế GTGT, Hoàng Thị Hậu đã tách các số liệu trên tờ khai Hải quan về mặt hàng, chủng loại, số lượng, trọng lượng hàng để liên hệ mua hóa đơn GTGT đầu vào phù hợp với thời gian và các mặt hàng xuất khẩu. Chi phí mua hóa đơn Hoàng Thị Hậu phải trả từ 2% - 3% giá trị tiền hàng chưa bao gồm thuế GTGT. Hoàng Thị Hậu chỉ đạo, hướng dẫn Dương Thị Hoa Mai làm các sổ sách, chứng từ liên quan theo đúng chủng loại số hàng hóa đi mượn; theo dõi và đối chiếu hóa đơn mua vào với số liệu trên tờ khai xuất khẩu cho phù hợp về số liệu, chủng loại, trị giá, ngày tháng xuất khẩu hàng hóa để lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT.

Để hoàn thiện được việc lập khống hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, Hoàng Thị Hậu chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào ký không nhiều hợp đồng mua bán hàng hóa “đầu vào” để Hậu hợp thức đầu vào hàng hóa của công ty Hào Hùng đối với số hàng mà Hậu đã thông qua Trần Thị Sâm ở Nghệ An và người phụ nữ tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua hóa đơn GTGT của các công ty tại thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng và Bắc Ninh; Hoàng Thị Hậu chỉ đạo Lê Khánh Hào ký vào các hợp đồng xuất khẩu hàng hóa giữa công ty Hào Hùng với các công ty tại Lào để hợp thức việc Công ty Hào Hùng có hoạt động xuất khẩu hàng hóa, thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT theo quy định của nhà nước. Theo quy định khi kiểm tra trước hoàn thuế tại Doanh nghiệp, Đoàn kiểm tra của Cục thuế Hà Tĩnh sẽ tiến hành kiểm tra hóa đơn GTGT đầu vào, hợp đồng mua bán hàng hóa đối chiếu với Bảng kê hàng hóa, dịch vụ mua vào

của Công ty Hào Hùng nộp tại Cơ quan thuế; kiểm tra các Tờ khai hải quan, hợp đồng xuất khẩu, hóa đơn thương mại đối chiếu với Bảng kê hàng hóa, dịch vụ bán ra của Công ty Hào Hùng nộp tại Cơ quan thuế; kiểm tra việc thanh toán tiền mua hàng hóa đầu vào của Công ty Hào Hùng và thanh toán tiền hàng xuất khẩu trên cơ sở tài liệu, sổ sách kế toán doanh nghiệp và đối chiếu sao kê ngân hàng. Để Cơ quan chức năng trong quá trình kiểm tra hoàn thuế đối với Công ty Hào Hùng không phát hiện được các hành vi gian dối trong việc lập khống hồ sơ, Hoàng Thị Hậu chỉ đạo Lê Khánh Hào ký khống các giấy giới thiệu, ủy nhiệm chi, giấy rút tiền của công ty Hào Hùng mở tại các Ngân hàng để Hậu thực hiện giao dịch chuyển tiền, hợp thức việc chuyển khoản thanh toán tiền mua bán hàng hóa của công ty Hào Hùng với các công ty liên quan, để Hậu rút được số tiền hoàn thuế mà Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Hào Hùng; Hoàng Thị Hậu còn chỉ đạo Lê Khánh Hào ký vào toàn bộ sổ sách, chứng từ kế toán do Dương Thị Hoa Mai lập nên như: Sổ cái, sổ kho, sổ công nợ, sổ quỹ tiền mặt, sổ theo dõi tài khoản ngân hàng, sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho của hàng hóa, phiếu xuất, phiếu nhập, phiếu chi... các loại sổ sách này được Dương Thị Hoa Mai lập khống để làm cho Công ty Hào Hùng có hoạt động sản xuất kinh doanh như thật để các Đoàn kiểm tra thuế khi đến kiểm tra tại trụ sở Công ty Hào Hùng không phát hiện được việc lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng.

Với những hồ sơ xuất khẩu đã được hợp thức và mua hóa đơn GTGT đầu vào trái phép như đã nêu trên, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào ký xác nhận vào các chứng từ, sổ sách kế toán do Dương Thị Hoa Mai lập khống để Công ty Hào Hùng có hoạt động xuất khẩu hàng hóa như thật. Từ tháng 7/2013 đến hết tháng 2/2015, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào giám đốc công ty và Dương Thị Hoa Mai kê toán trưởng lập 9 bộ hồ sơ đề nghị Cục thuế Hà Tĩnh hoàn thuế GTGT với tổng số tiền là 46.008.011.500 đồng. Qua kiểm tra trước hoàn thuế, Cục thuế Hà Tĩnh đã cho Công ty Hào Hùng hoàn thuế số tiền 44.269.490.880 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Dương Thị Mai Hoa sử dụng 498 tờ khai xuất khẩu hàng hóa tại 04 Cửa khẩu Việt Nam (gồm: 441 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo - Hà Tĩnh; 40 tờ khai tại Cửa khẩu Chalo - Quảng Bình; 16 tờ khai tại Cửa Khẩu LaLay - Quảng Trị và 01 tờ khai tại Cửa khẩu Nậm Cắn - Nghệ An) và sử dụng 432 số hóa đơn GTGT mua trái phép (181 số hóa đơn thông qua Trần Thị Sâm và 251 số hóa đơn thông qua người có tên Trần Thị Anh) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 34.375.532.954 đồng. Cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2013, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT theo 45 tờ khai xuất khẩu hàng hóa trị giá 21.647.591.360 đồng với 56 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 23.038.362.454 đồng của 20 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế GTGT là 2.094.369.590 đồng. Ngày 11/10/2013, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn và Nguyễn Hữu Tuấn - Kiểm soát viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 11/12/2013, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập biên bản kiểm tra có sự

tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số thuế được hoàn trong kỳ thấp hơn đề nghị hoàn thuế là do Công ty Hào Hùng đã kê khai không chính xác số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, dẫn đến làm tăng số thuế được hoàn nên trong tổng số tiền công ty đề nghị hoàn thuế có 43.367.140 đồng không có căn cứ để hoàn thuế nên chỉ được hoàn thuế số tiền 2.051.029.450 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 1988/QĐ-CT ngày 30/12/2013 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 2.051.029.450 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 23/01/2014, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 2.051.029.450 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 24/01/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 2.051.029.450 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 18 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo Hà Tĩnh và mua trái phép 21 số hóa đơn GTGT (thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 1.562.529.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** Từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2013, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 58 tờ khai xuất khẩu hàng hóa trị giá 34.331.515.260 đồng với 100 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 28.262.400.664 đồng của 21 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 2.564.757.047 đồng. Ngày 11/02/2014, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn và Phạm Tiến Phương - Kiểm thu viên thuế - thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 12/02/2014, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận về số tiền được hoàn thuế trong kỳ bằng số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị là số tiền 2.564.757.047 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 137/QĐ-CT ngày 25/02/2014 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 2.564.757.047 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 27/2/2014, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 2.564.757.047 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 28/02/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 2.564.757.047 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương ở huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 23 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo Hà Tĩnh và mua trái phép 12 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 02 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 10 số hóa đơn) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 1.474.437.920 đồng.

- **Lần thứ ba:** Từ tháng 11 đến tháng 12 năm 2013, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo

96 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 52.842.572.324 đồng với 107 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 60.751.053.837 đồng của 28 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 5.431.273.601 đồng. Ngày 10/4/2014, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn và Nguyễn Hữu Tuấn - Kiểm soát viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 14/04/2014, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập các biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số thuế được hoàn trong kỳ thấp hơn đề nghị hoàn thuế là do Công ty đã kê khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế nên trong tổng số tiền công ty đề nghị hoàn thuế có 524.961.691 đồng không có căn cứ để hoàn thuế nên số tiền được hoàn thuế là 4.906.311.910 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra của Cục thuế Hà Tĩnh kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 478/QĐ-CT ngày 07/5/2014 về việc hoàn thuế GTGT với số tiền 4.906.311.910 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 08/5/2014 Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển 4.906.311.910 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 15/5/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 4.906.311.910 đồng, có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 54 tờ khai (43 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 11 tờ khai tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo) và mua trái phép 31 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 15 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 26 số hóa đơn) để lập không hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 3.839.916.366 đồng.

- **Lần thứ tư:** Từ tháng 01 đến tháng 02 năm 2014, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 56 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 51.552.644.510 đồng với 58 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 47.802.392.989 đồng của 11 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 4.678.378.468 đồng. Ngày 19/6/2014, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn và Phan Nguyên Cường - Kiểm tra viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 20/6/2014, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập các biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số thuế được hoàn trong kỳ thấp hơn đề nghị hoàn thuế là do Công ty đã kê khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế nên trong tổng số tiền công ty đề nghị hoàn thuế có 481.715.584 đồng không có căn cứ để hoàn thuế nên số tiền được hoàn thuế là 4.196.662.884 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra của Cục thuế Hà Tĩnh kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 1045/QĐ-CT ngày 11/7/2014 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 4.196.662.884 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 16/7/2014, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển 4.196.662.884 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty

Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 17/7/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 4.196.662.884 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 44 tờ khai (39 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 05 tờ khai tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo) và mua trái phép 29 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 15 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 14 số hóa đơn) để lập không hồ sơ đề nghị hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 3.185.497.000 đồng.

- **Lần thứ năm:** Từ tháng 03 đến tháng 6 năm 2014, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 119 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 88.461.297.872 đồng với 204 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 93.004.098.914 đồng của 24 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 8.868.237.512 đồng. Ngày 8/8/2014, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 03 cán bộ gồm: Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn; Phan Nguyên Cường và Phạm Tiên Phương - Kiểm thu viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 12/8/2014, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số thuế được hoàn trong kỳ thấp hơn đề nghị hoàn thuế là do Công ty đã kê khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế nên trong tổng số tiền công ty đề nghị hoàn thuế có 486.290.317 đồng không có căn cứ để hoàn thuế nên số tiền được hoàn thuế là 8.381.947.195 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 1247/QĐ-CT ngày 19/8/2014 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 8.381.947.195 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 20/8/2014, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển 8.381.947.195 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 22/8/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 8.381.947.195 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 100 tờ khai (72 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 23 tờ khai tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo; 04 tờ khai tại Cửa khẩu Chalo; 01 tờ khai tại Cửa khẩu Lalay) và mua trái phép 84 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 38 số hóa đơn GTGT, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 46 số hóa đơn GTGT) để lập không hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 5.944.569.333 đồng.

- **Lần thứ sáu:** Từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2014, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 50 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 36.925.704.995 đồng với 69 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 36.521.699.995 đồng của 16 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 3.806.444.826 đồng. Ngày 09/10/2014, sau khi nhận

được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn; Trần Thị Thùy Mai - Kiểm tra viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 10/10/2014, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập các biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số thuế được hoàn trong kỳ thấp hơn đề nghị hoàn thuế là do Công ty phân bổ hàng tồn kho chuyển khẩu trừ kỳ sau nên trong tổng số tiền công ty đề nghị hoàn thuế có 63.320.800 đồng không có căn cứ để hoàn thuế nên số tiền được hoàn thuế là 3.743.124.062 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 1554/QĐ-CT ngày 17/10/2014 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 3.743.124.062 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 20/10/2014, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 3.743.124.062 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 22/10/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 3.743.124.062 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 38 tờ khai (23 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 10 tờ khai tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo; 04 tờ khai tại Cửa khẩu ChaLo; 01 tờ khai tại Cửa khẩu LaLay) và mua trái phép 31 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 17 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 14 số hóa đơn) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 2.210.495.965 đồng.

- **Lần thứ bảy:** Từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2014, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 75 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 52.330.976.626 đồng với 105 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 59.116.240.420 đồng của 21 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 5.414.395.274 đồng. Ngày 28/11/2014, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn; Trần Thị Thùy Mai - Kiểm tra viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 01/12/2014, Đoàn kiểm tra Cục thuế Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra và lập các biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số tiền thuế công ty không được hoàn là 53.937.000 đồng do chuyển khẩu trừ kỳ sau, nên công ty chỉ được hoàn thuế số tiền là 5.360.458.274 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 1995/QĐ-CT ngày 8/12/2014 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 5.360.458.274 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 10/12/2014, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 5.360.458.274 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 12/12/2014, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 5.360.458.274 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 75 tờ khai (52 tờ khai tại

Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 12 tờ khai tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo; 09 tờ khai tại Cửa khẩu ChaLo; 02 tờ khai tại Cửa khẩu LaLay) và mua trái phép 66 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 23 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 43 số hóa đơn) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 4.335.396.970 đồng.

- **Lần thứ tám:** Từ tháng 11 đến tháng 12 năm 2014, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 92 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 76.690.879.100 đồng với 118 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 79.254.514.848 đồng của 21 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 7.258.892.802 đồng. Ngày 23/01/2015, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn; Võ Thị Liên Nga - Kiểm tra viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 26/01/2015, Đoàn kiểm tra Cục thuế Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra và lập biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số tiền thuế công ty không được hoàn là 68.384.850 đồng do chuyển khẩu trừ kỳ sau nên công ty chỉ được hoàn thuế số tiền là 7.190.507.952 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra kiểm tra thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 278/QĐ-CT ngày 29/01/2015 về việc hoàn thuế GTGT số tiền 7.190.507.952 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 30/01/2015, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 7.190.507.952 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 02/02/2015, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 7.190.507.952 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 85 tờ khai (54 tờ khai tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 12 tờ khai tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo; 17 tờ khai tại Cửa khẩu ChaLo; 02 tờ khai tại Cửa khẩu LaLay) và mua trái phép 86 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 44 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 42 số hóa đơn) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 6.268.417.180 đồng.

**Lần thứ chín:** Từ tháng 01 đến tháng 02 năm 2015, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào (Giám đốc Công ty Hào Hùng) và Dương Thị Hoa Mai (Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng) lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế theo 66 tờ khai xuất khẩu hàng hóa, trị giá 59.545.850.900 đồng với 71 số hóa đơn mua vào tổng số tiền 64.051.353.830 đồng của 11 Công ty. Số tiền Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế là 5.891.235.380 đồng. Ngày 9/4/2015, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng, Cục thuế Hà Tĩnh cử 02 cán bộ gồm Lê Quốc Hội - Phó phòng kiểm tra thuế số 2 làm Trưởng đoàn; Phạm Tiên Phương - Kiểm tra viên thuế là thành viên thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Ngày 10/4/2015, Đoàn kiểm tra cục thuế Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra và lập biên bản có sự tham gia của Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai. Hào và Mai đã ký xác nhận số tiền thuế công ty không được hoàn là 16.543.274 đồng do chuyển khẩu trừ kỳ sau nên công ty chỉ được hoàn thuế số tiền là 5.874.692.106 đồng. Sau khi Đoàn kiểm tra kiểm tra

thực tế và xác minh hóa đơn, Cục trưởng Cục thuế Hà Tĩnh đã ký Quyết định số 785/QĐ-CT ngày 21/4/2015 về việc hoàn thuế với số tiền 5.874.692.106 đồng cho Công ty Hào Hùng. Ngày 23/4/2015, Cục thuế Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 5.874.692.106 đồng vào tài khoản số 3706201002887 của Công ty Hào Hùng mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi nhánh huyện Hương Sơn. Ngày 24/4/2015, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng giấy ủy quyền do Lê Khánh Hào ký để rút toàn bộ số tiền trên. Trong số tiền được hoàn thuế 5.874.692.106 đồng có căn cứ xác định Hoàng Thị Hậu đã mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mở 61 tờ khai xuất khẩu (40 tờ khai xuất khẩu tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; 04 tờ khai xuất khẩu tại Khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo; 06 tờ khai xuất khẩu tại Cửa khẩu ChaLo; 10 tờ khai xuất khẩu tại Cửa khẩu LaLay; 01 tờ khai xuất khẩu tại Cửa khẩu Nậm Cắn) và mua trái phép 62 số hóa đơn GTGT (thông qua Trần Thị Sâm mua 27 số hóa đơn, thông qua người có tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh mua 35 số hóa đơn) để lập khống hồ sơ hoàn thuế chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 5.554.273.220 đồng.

Trong quá trình Hoàng Thị Hậu thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, Lê Khánh Hào với tư cách là Giám đốc - đại diện theo pháp luật của công ty và Dương Thị Hoa Mai với tư cách là Kế toán trưởng Công ty Hào Hùng biết rõ Công ty Hào Hùng không có hoạt động kinh doanh hàng hóa, không có kho bãi, phương tiện vận chuyển, nhân viên nhưng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Hoàng Thị Hậu thì Hào và Mai đã lập, ký khống cho Hoàng Thị Hậu rất nhiều loại giấy tờ, hợp đồng mua bán, hợp đồng xuất khẩu hàng hóa giữa công ty Hào Hùng với các công ty ở Lào, giấy ủy nhiệm chi chưa ghi nội dung (giấy khống) và nhiều loại sổ sách theo dõi hoạt động kinh doanh để công ty Hào Hùng có hoạt động xuất khẩu hàng hóa trong nước sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào như thật. Quá trình Đoàn kiểm tra trước hoàn thuế của Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh đến kiểm tra tại trụ sở công ty Hào Hùng thì Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai đã trực tiếp làm việc với Đoàn kiểm tra và nhận thức rõ việc trước đó Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo Hào, Mai lập, ký khống nhiều giấy tờ, hợp đồng, sổ sách của công ty Hào Hùng nhằm mục đích hợp thức hóa hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của công ty Hào Hùng, để Đoàn kiểm tra không phát hiện được việc Công ty Hào Hùng không có hoạt động kinh doanh xuất khẩu hàng hóa giữa công ty Hào Hùng với các công ty ở Lào, để Công ty Hào Hùng của Hoàng Thị Hậu được nhà nước cho hoàn thuế GTGT. Mặc dù biết rõ các hành vi gian dối trong việc lập khống hồ sơ hoàn thuế của Hoàng Thị Hậu là để Nhà nước cho Hậu được hoàn thuế GTGT nhưng Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai vẫn giúp sức cho Hoàng Thị Hậu thực hiện việc lập, ký khống các giấy tờ, sổ sách trong 09 bộ hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, Hào và Mai còn trực tiếp làm việc với Đoàn kiểm tra của Cục thuế Hà Tĩnh để được Cục thuế Hà Tĩnh cho Công ty Hào Hùng của Hoàng Thị Hậu hoàn thuế GTGT rồi Hậu chiếm đoạt. Hành vi của Lê Khánh Hào và Dương Thị Hoa Mai là đồng phạm với Hoàng Thị Hậu trong việc thực hiện nhiều thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt số tiền 34.375.532.954 đồng của Nhà nước.

Theo Hoàng Thị Hậu khai nhận, sau khi chiếm đoạt tiền hoàn thuế thì Hậu đã sử dụng chi 30% cho các chủ hàng, chủ xe, lái xe cho mượn hàng, chi từ 20 - 30% để mua hóa đơn GTGT (chi cho Trần Thị Sâm và người phụ nữ có tên Trần Thị Anh), chi 10% phí chuyển tiền từ Lào đến tại khoản của Công ty Hào Hùng (chi phí này ngân hàng bên Lào thu phí). Số tiền còn lại từ 30 - 40%, Hoàng Thị

Hậu tiếp tục sử dụng để trả chi phí mượn hàng cho các chủ hàng, chủ xe, lái xe và mua hóa đơn GTGT để phục vụ cho việc lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT của công ty Hào Hùng ở kỳ hoàn thuế tiếp theo. Lê Khánh Hào và Dương Thị Hoa Mai không được hưởng lợi gì từ số tiền do Hoàng Thị Hậu chiếm đoạt được. Ngoài ra, Hoàng Thị Hậu đã bỏ ra chi phí khoảng 8 - 9 tỷ đồng để mượn hàng hóa và mua trái phép 151 số hóa đơn GTGT, đã hoàn thiện hồ sơ hoàn thuế đề nghị Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh hoàn thuế GTGT với số tiền 13.777.254.081 đồng (kỳ hoàn thuế tháng 3, 4, 5/2015) nhưng không được cục thuế Hà Tĩnh cho hoàn thuế. Vì vậy, Hoàng Thị Hậu không có khả năng bồi thường thiệt hại cho Nhà nước.

## 2. Hành vi mua bán trái phép hóa đơn của Hoàng Thị Hậu và Trần Thị Sâm:

Để thực hiện việc lập khống và hoàn thiện hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty Hào Hùng nhằm lừa đảo chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT của Nhà nước, trong khoảng tháng 9/2013, Hoàng Thị Hậu đã liên hệ với Trần Thị Sâm, Giám đốc Công ty thương mại tổng hợp Mạnh Khang, địa chỉ số 136, đường Phạm Hồng Thái, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Công ty Mạnh Khang) đặt vấn đề mua hóa đơn GTGT các mặt hàng vật liệu xây dựng như sắt, thép, gạch ngói thì Sâm đồng ý. Sau đó, Trần Thị Sâm đã liên lạc với Lê Thị Phương, sinh năm 1987, quê ở xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; làm kế toán cho một số doanh nghiệp, công ty kinh doanh vật liệu xây dựng tại thành phố Hồ Chí Minh để liên hệ mua hóa đơn GTGT, Phương đồng ý bán hóa đơn GTGT cho Sâm với số mức chi phí từ 1,8 - 1,9% so với trị giá tiền hàng chưa tính thuế ghi trong hóa đơn GTGT. Sau khi trao đổi với Lê Thị Phương, Trần Thị Sâm báo lại cho Hoàng Thị Hậu là mua hóa đơn GTGT thì phải mất 2% so với giá trị tiền hàng chưa tính thuế, Hậu đồng ý với mức chi phí đó và nhờ Sâm liên hệ mua hóa đơn nên Sâm đã liên hệ với Phương để mua hóa đơn GTGT cho Hậu. Theo yêu cầu của Trần Thị Sâm, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo Lê Khánh Hào ký các thủ tục và mở tài khoản số 030020441298 của Công ty Hào Hùng tại Ngân hàng Sacombank - Chi nhánh Nghệ An và ký vào các giấy tờ chưa ghi nội dung (ký khống) như Giấy giới thiệu, ủy nhiệm chi, lệnh chi, giấy nộp tiền, giấy rút tiền của Công ty Hào Hùng, sau đó Hoàng Thị Hậu gửi lại cho Trần Thị Sâm để Sâm tiến hành các giao dịch qua Ngân hàng nhằm hợp thức việc mua bán hóa đơn GTGT. Hoàng Thị Hậu và Trần Thị Sâm thống nhất mỗi tháng 01 lần, Hậu gửi vào địa chỉ email [danhkien2012@gmail.com](mailto:danhkien2012@gmail.com) thông tin về mặt hàng, số lượng, chủng loại và ngày tháng năm cần ghi hóa đơn cho Sâm. Sau khi nhận được thông tin của Công ty Hào Hùng về số liệu, số lượng hàng, số tiền, ngày tháng năm cần ghi trong hóa đơn thì Trần Thị Sâm sẽ chuyển tiếp email này cho Lê Thị Phương ở thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ email là "[phuongle@gmail.com](mailto:phuongle@gmail.com)" để thực hiện việc mua hóa đơn GTGT. Sau đó, Hoàng Thị Hậu sẽ gửi Hợp đồng đã ký sẵn bên mua, giấy giới thiệu, giấy rút tiền, ủy nhiệm chi ký khống của Công ty Hào Hùng cho Trần Thị Sâm bằng đường bưu điện hoặc xe khách. Khi nhận được tài liệu do Hoàng Thị Hậu gửi, Trần Thị Sâm sẽ gửi toàn bộ giấy tờ trên vào Thành phố Hồ Chí Minh cho Lê Thị Phương để Phương nộp tiền vào tài khoản của Công ty Hào Hùng và thực hiện chuyển khoản số tiền tương ứng cho các Công ty bán hóa đơn GTGT để hợp thức việc mua hàng, sau đó ký hợp đồng và chuyển lại các thủ tục như: Hợp

đồng mua bán hàng hóa, hóa đơn GTGT, giấy chuyển tiền cho Trần Thị Sâm qua đường bưu điện và Sâm chuyển lại toàn bộ tài liệu này cho Hoàng Thị Hậu.

Trong khoảng thời gian từ tháng 09/2013 đến tháng 06/2015, thông qua Trần Thị Sâm, Hoàng Thị Hậu đã mua 242 số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng ghi trong hóa đơn là 235.451.242.113 đồng, thuế GTGT là 23.545.124.211 đồng) của 09 Công ty có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh với giá 4,7 tỷ đồng (tương ứng 2% giá trị tiền hàng chưa thuế GTGT ghi trên hóa đơn). Theo Trần Thị Sâm khai nhận Sâm được hưởng lợi từ việc mua hóa đơn cho Hoàng Thị Hậu số tiền 255.000.000 đồng, số tiền còn lại 4.445.000.000 đồng thì Sâm chuyển qua tài khoản hoặc đưa tiền mặt cho Lê Thị Phương. Cụ thể thông qua Trần Thị Sâm, Hoàng Thị Hậu đã mua hóa đơn GTGT của 09 công ty gồm:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Thép Việt, địa chỉ: Số 12 Mai Hắc Đê, phường 15, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0312472706 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/9/2013, do Phạm Văn Sinh, sinh ngày 22/06/1982, hộ khẩu thường trú: Đội 13, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội làm Giám đốc. Đến ngày 05/12/2013, Công ty Thép Việt thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh và Phạm Hồng Đúng, sinh ngày 16/10/1983, hộ khẩu thường trú: xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang làm Giám đốc đã bán cho Công ty Hào Hùng 98 số hóa đơn giá trị gia tăng, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 87.759.215.083 đồng.

+ Công ty cổ phần thương mại xuất nhập khẩu Star VN, địa chỉ: Số 2803 Phạm Thế Hiển, phường 7, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh (Trùng địa chỉ đăng ký với Công ty TNHH TM thực phẩm Thủy Trường Sinh). Mã số doanh nghiệp: 0312854906 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/7/2014, do Phạm Minh Khải, sinh ngày 12/4/1984; hộ khẩu thường trú: Ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 40 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 39.749.523.050 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại thực phẩm Thủy Trường Sinh, địa chỉ: Số 2803 Phạm Thế Hiển, phường 7, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0312604102 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/12/2013, do Ngô Triều Giang, sinh ngày 13/10/1985, Hộ khẩu thường trú: Ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang làm Giám đốc đã bán cho Công ty Hào Hùng 05 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 9.470.248.800 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Giang Hải Hà, địa chỉ tại: Số 33 Phú Định, phường 16, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0312445558 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 05/9/2013, do Hà Quang, sinh ngày: 08/8/1978, Hộ khẩu thường trú: Đội 1, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 16 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 21.206.671.700 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại đầu tư xuất nhập khẩu Nam Châu, địa chỉ: Số 113/75 Hoài Thanh, phường 14, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0305408717 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/12/2007, thay đổi lần thứ 2 ngày 22/11/2014, do Nguyễn Văn Tùng, sinh năm 1983, Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 04 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 5.312.448.000 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vật liệu xây dựng Việt Nhật, địa chỉ: Số 130 đường 41, phường 16, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0313229574 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/4/2015, do Nguyễn Văn Thái, sinh năm 1985, Hộ khẩu thường trú: Số 33 Quyết Thắng, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 01 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 947.100.000 đồng.

+ Công ty thương mại đầu tư xuất nhập khẩu Vinaphoenix, địa chỉ: số 59 Phú Định, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0312167325 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 28/02/2013, do Nguyễn Thị Thu, sinh ngày 18/3/1959, Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã Lộc Thành, thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 57 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 51.816.354.400 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Châu Hoàng Kim (địa chỉ: số 2870 Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Mã số thuế: 0310367551 do Hà Duy Anh, trú tại xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 05 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 7.379.240.000 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại xây dựng tư vấn thiết kế Anh Dũng, địa chỉ: 30/9, đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, mã số thuế: 0301483343, do Đoàn Ngọc Vũ, sinh ngày 16/4/1977 có hộ khẩu thường trú: huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 16 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 11.810.441.080 đồng.

Trong số 242 số hóa đơn nói trên, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng 181 số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 158.587.028.080 đồng, thuế GTGT là 15.858.702.808 đồng) để lập khống hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT và đã được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn số tiền 15.858.702.808 đồng (trong 09 kỳ hoàn thuế). Còn 61 số Hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 76.864.214.033 đồng, thuế GTGT là 7.686.421.403 đồng) Công ty Hào Hùng đã kê khai, khấu trừ thuế và lập hồ sơ hoàn thuế GTGT, nhưng không được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế.

Ngoài ra, Hoàng Thị Hậu còn thông qua người có tên Trần Thị Anh trú tại làng thép Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để mua hóa đơn GTGT, lập khống hồ sơ hoàn thuế cho công ty Hào Hùng. Do Hoàng Thị Hậu thường xuyên đi làm ăn, buôn bán tại tỉnh Bắc Ninh nên Hậu quen biết Trần Thị Anh - chủ xưởng cán thép tại làng nghề thép Đa Hội. Vào khoảng từ năm 2013 đến năm 2014, Hoàng Thị Hậu nhờ Trần Thị Anh mua hóa đơn GTGT cho hàng

hóa mà Công ty Hào Hùng làm được thủ tục xuất khẩu hàng hóa sang Lào, Anh đồng ý. Sau đó, Trần Thị Anh báo lại với Hậu là đã tìm được một số công ty kinh doanh vật liệu xây dựng tại các tỉnh phía Bắc như Bắc Ninh, Hải Phòng bán hóa đơn GTGT với chi phí khoảng 3% so với giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn GTGT. Hoàng Thị Hậu đồng ý mua hóa đơn với mức phí 3% nhưng yêu cầu hóa đơn phải được kê khai thuế và có chứng từ chuyển tiền hợp thức giá trị mua bán hàng. Để thuận tiện cho việc chuyển tiền hợp thức việc mua bán hàng theo số hóa đơn GTGT đã mua từ Trần Thị Anh, theo yêu cầu của Trần Thị Anh, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo Lê Khánh Hào giám đốc công ty, Dương Thị Hoa Mai kế toán trưởng công ty ký các thủ tục và mở tài khoản số 102010001801475 của Công ty Hào Hùng tại Ngân hàng Công thương Việt Nam (Viettinbank) Chi nhánh Tiên Sơn - tỉnh Bắc Ninh và ký vào các giấy tờ chưa ghi nội dung (ký không) như: Giấy giới thiệu, ủy nhiệm chi, lệnh chi, giấy nộp tiền, giấy rút tiền của Công ty Hào Hùng. Sau đó gửi lại cho Trần Thị Anh để Anh tiến hành các giao dịch qua Ngân hàng nhằm hợp thức việc mua bán hóa đơn GTGT. Khi cần mua hóa đơn GTGT đầu vào thì Hoàng Thị Hậu liên lạc với Trần Thị Anh thông báo chủng loại, số lượng hàng, số tiền, ngày tháng năm cần ghi trong hóa đơn, sau đó Anh sẽ thực hiện việc mua hóa đơn GTGT và gửi về cho Hoàng Thị Hậu. Bằng cách thức như vậy, từ giữa năm 2013 đến đầu năm 2015, thông qua người phụ nữ tên Trần Thị Anh, Hoàng Thị Hậu đã mua 341 số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 258.189.516.763 đồng, tiền thuế giá trị gia tăng là 25.818.951.676 đồng) của 10 Công ty có trụ sở tại tỉnh Bắc Ninh và Thành phố Hải Phòng, gồm:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại An Tiến Phát, địa chỉ: thôn Cốc Liễu, xã Minh Tâm, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, do Nguyễn Quốc Huy, sinh ngày 05/10/1982, hộ khẩu thường trú: thôn Tiên Hội, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 12 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 4.461.813.600 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Phúc Đạt Lâm, địa chỉ: thôn Đồng Mô, xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, do Trần Văn Toản, sinh ngày 27/9/1974, hộ khẩu thường trú: thôn Vụ Nông, xã Đại Bǎn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 09 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 2.002.704.000 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Kim khí Duy Phương, địa chỉ: số 117 Tiểu khu Cầu Đen, thị trấn Núi Đôi, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, do Trần Duy Phương, sinh ngày 19/08/1974, hộ khẩu thường trú: tổ 5, khu Phương Lung, Phường Hưng Đạo, Quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 73 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 46.583.636.740 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Đại Tân Tiến, địa chỉ: Khu Cẩm Xuân (tại nhà ông Cao Hữu Thắng), thị trấn Núi Đôi, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, do Nguyễn Thị Phương Thảo, sinh ngày 01/06/1981, có hộ khẩu thường trú tại số 14 CT4 A6, phường Vạn Mỹ, quận

Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 01 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 875.650.000 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Hà Bảo Vinh, địa chỉ: số 28 cụm 14, tổ dân phố 3A, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, do Lê Thị Vinh, sinh ngày 21/07/1974, hộ khẩu thường trú: số 9/182 Đà Nẵng, phường Lạc Viên, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 47 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 34.791.404.700 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Hà Anh Đức, địa chỉ: số 56, tổ dân phố 7, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, do Đỗ Thị Nhung, sinh ngày 02/7/1980, hộ khẩu thường trú: số 5/57 Lương Khánh Thiện, phường Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 166 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 141.739.248.023 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây lắp Huy An, địa chỉ: tổ dân phố 10 (tại nhà bà Lưu Thị Thắng), thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, do Vũ Thế Vinh, sinh ngày 19/08/1975, hộ khẩu thường trú: số 176 Lạc Xuân Đài, phường Lạc Viên, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 06 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 6.477.094.500 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và dịch vụ Dung Lan, địa chỉ: thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, do Nguyễn Văn Thường, sinh ngày 25/07/1971, có hộ khẩu thường trú tại phố Chu Văn An, phường Lê Lợi, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 02 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 688.994.000 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và Thương mại Huệ Hướng, địa chỉ: thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, do Nguyễn Thị Tư Hướng, sinh ngày 26/06/1975, hộ khẩu thường trú: Tổ Cầu Tre, phường Ngọc Xuyên, Quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 22 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 20.330.248.000 đồng.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và Thương mại Thép Lan Mai, địa chỉ: thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, do Ngô Xuân Thường, sinh ngày 06/01/1991, có hộ khẩu thường trú tại Cụm 7, phường Quán Trữ, Quận Kiến An, thành phố Hải Phòng làm Giám đốc, đã bán cho Công ty Hào Hùng 03 số hóa đơn GTGT, trị giá tiền hàng ghi trong hóa đơn: 238.723.200 đồng.

Trong tổng số 341 số hóa đơn nói trên, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng 251 số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 185.168.301.460 đồng, tiền thuế GTGT là 18.516.830.146 đồng) để lập không hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT và được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế số tiền 18.516.830.146 đồng (trong 09 kỳ hoàn thuế). Còn 90 số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 73.021.215.303 đồng, thuế GTGT là 7.302.121.530 đồng) Công ty Hào Hùng đã kê khai, khấu trừ thuế và lập hồ sơ hoàn thuế GTGT, nhưng không được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế.

### Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 1090 sổ hóa đơn GTGT của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hào Hùng (bản phô tô, có đóng dấu treo của công ty Hào Hùng) do bị cáo Hoàng Thị Hậu giao nộp.

- Qua khám xét chỗ ở của Hoàng Thị Hậu thu giữ 255 tờ giấy A4 (giấy trắng, chưa ghi nội dung) đã đóng dấu sẵn của một số công ty của Lào; 06 giấy đề nghị chuyển tiền đi nước ngoài của ngân hàng Laovietbank ở Lào, chưa ghi nội dung, có chữ ký và đã đóng dấu của công ty của Lào; 01 tập ủy nhiệm chi tại Ngân hàng SACOMBANK chưa ghi nội dung, đã đóng dấu của Công ty Hào Hùng và có chữ ký của Lê Khánh Hào - Giám đốc; 03 quyển sổ ghi chép việc mượn hàng và mua hóa đơn của Hoàng Thị Hậu với Trần Thị Sâm và Trần Thị Anh. Các vật chứng đã được đưa vào hồ sơ vụ án và thông kê số bút lục.

- Tiền VNĐ 170.000.000 đồng, gồm: Do ông Lê Văn Hạnh (chồng bị cáo Hoàng Thị Hậu) tự nguyện giao nộp 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho hành vi phạm tội của Hoàng Thị Hậu và bị cáo Trần Thị Sâm tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính 150.000.000 đồng. Chuyển đến tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Với hành vi trên, tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSHT-P2, ngày 31 tháng 8 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Hoàng Thị Hậu về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009) và tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” theo điểm d, e khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Dương Thị Hoa Mai về tội tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; Lê Khánh Hào về tội tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; Trần Thị Sâm về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” theo điểm d, e khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

#### \* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm d, e khoản 2 Điều 203, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Hoàng Thị Hậu** khoảng 20 năm tù về tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*; từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội *Mua bán trái phép hóa đơn*. Tổng hợp hình phạt của bị cáo **Hoàng Thị Hậu** từ 22 năm 6 tháng đến 23 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2019.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Dương Thị Hoa Mai** từ 9 năm đến 10 năm tù về tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo **đi chấp hành án**.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Khánh Hào từ 9 năm đến 10 năm tù về tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2020.

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thị Sâm từ 250.000.000đồng đến 300.000.000đồng về tội *Mua bán trái phép hóa đơn*.

\* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015; các Điều 584, 585, 586 và 589 BLDS năm 2015 buộc bị cáo Hoàng Thị Hậu phải có trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại là 34.355.532.954 đồng theo yêu cầu nguyên đơn dân sự Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh.

\* Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính 255.000.000 đồng từ việc thực hiện hành vi phạm tội Mua bán trái phép hóa đơn của bị cáo Trần Thị Sâm.

*Luật sư Nguyễn Thị Quyên bào chữa cho bị cáo Lê Khánh Hào* không có quan điểm tranh luận về tội danh do Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Luật sư cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 10 năm tù là quá cáo, do nhận thức pháp luật của bị cáo thấp, không hiểu được việc ký các giấy tờ tài liệu theo yêu cầu của Hoàng Thị Hậu là vi phạm pháp luật, bị cáo không được hưởng lợi ích gì từ khoản tiền hoàn thuế; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, 03 con còn nhỏ; bị cáo được Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm ma túy Công an tỉnh Hà Tĩnh có văn bản đề nghị giảm nhẹ hình phạt vì đã có công trong công tác đấu tranh phát hiện tội phạm. Vì vậy, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hào mức án thấp nhất có thể, thấp hơn mức hình phạt của khung liền kề.

*Luật sư Nguyễn Mậu Chung* có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khoẻ, nhưng có văn bản bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Hậu và Dương Thị Hoa Mai gửi tới phiên tòa, tại văn bản bào chữa Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình của hai bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Thị Hậu, Dương Thị Hoa Mai, Lê Khánh Hào và Trần Thị Sâm khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản như cáo trạng là đúng, không oan sai. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Thị Hậu, Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai, Trần Thị Sâm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết định: Năm 2011, Hoàng Thị Hậu thành lập Công TNHH xuất nhập khẩu Hào Hùng tại Khối 10, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; vốn điều lệ 10.000.000.000 đồng, với ngành nghề kinh doanh: Buôn bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm và vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, do thời điểm này Hoàng Thị Hậu đang làm giám đốc của Doanh nghiệp tư nhân Lê Hoàng nên Hậu đã nhờ Lê Khánh Hào (em trai chồng Hậu) đứng tên Giám đốc Công ty trên giấy tờ nhưng Hậu là người góp 100% vốn và điều hành toàn bộ mọi hoạt động của Công ty Hào Hùng. Để thuận tiện cho việc điều hành hoạt động của Công ty, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Lê Khánh Hào ký vào Giấy giới thiệu, giấy ủy quyền, giấy ủy nhiệm chi, giấy rút tiền và các hồ sơ, giấy tờ khác để Hậu thực hiện các hoạt động kinh doanh mua bán, xuất khẩu hàng hóa và thực hiện các giao dịch nộp tiền, rút tiền và chuyển khoản thanh toán tiền mua hàng của Công ty Hào Hùng. Đồng thời, Hoàng Thị Hậu thuê Dương Thị Hoa Mai làm kế toán trưởng của Công ty Hào Hùng và trả tiền công theo thỏa thuận.

Thông qua các hoạt động kinh doanh tại khu vực cửa khẩu quốc tế Cầu Treo - Hà Tĩnh đến khoảng đầu năm 2013, lợi dụng chính sách của nhà nước về hoàn thuế GTGT cho việc xuất khẩu hàng hóa, Hoàng Thị Hậu bằng thủ đoạn gian dối như: mượn hàng hóa của các chủ hàng, chủ xe, lái xe tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (thường mua hàng trôi nổi trên thị trường đưa sang Lào bán) để làm thủ tục xuất khẩu hàng hóa, mở tờ khai Hải quan tại Cửa khẩu quốc tế Cầu treo - Hà Tĩnh, Cửa khẩu Cha Lo - Quảng Bình, Cửa khẩu LaLay- Quảng Trị và Cửa khẩu Nậm Cắn - Nghệ An. Để thực hiện việc lập khống hồ sơ, Hoàng Thị Hậu thông qua Trần Thị Sâm và Trần Thị Anh mua hóa đơn GTGT đã ghi nội dung nhưng không có hàng hóa kèm theo của nhiều Công ty trong nước để hợp thức hóa đầu vào, lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, nhằm chiếm đoạt tiền của Nhà nước. Để hợp thức thủ tục xuất khẩu hàng hóa, Hoàng Thị Hậu sang Lào nhờ giám đốc Công ty xuất nhập khẩu NP, Công ty thương mại xuất nhập khẩu và vận tải Lào - Việt và cá nhân ông Chử Voong Đươn ký, đóng dấu vào các tập giấy A4 (giấy trắng, chưa ghi nội dung) và ký vào các thủ tục chuyển tiền chưa ghi nội dung (ký khống) tại ngân hàng LaoVietBank để làm thủ tục thanh toán tiền giữa các công ty mua hàng tại Lào với Công ty Hào Hùng như thật, phù hợp với hồ sơ đề nghị hoàn thuế. Sau đó, Hoàng Thị Hậu đã chỉ đạo, hướng dẫn Dương Thị Hoa Mai và Lê Khánh Hào lập, ký vào các tài liệu như giấy giới thiệu, giấy ủy quyền, hợp đồng mua bán hàng hóa, ủy nhiệm chi, giấy rút tiền và các chứng từ, phiếu xuất nhập kho, phiếu thu, sổ sách phản ánh hoạt động xuất khẩu hàng hóa như thật; chuyển tiền

thanh toán tiền hàng mua trái phép hóa đơn GTGT đã ghi nội dung, đưa tiền sang Lào nộp vào tài khoản của các công ty mua hàng tại Lào hợp thức việc xuất khẩu hàng hóa giả nội dung phù hợp với hàng hóa mượn của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, sau đó Hoàng Thị Hậu mở tờ khai Hải quan để lập hồ sơ đề nghị Cục thuế Hà Tĩnh cho hoàn thuế giá trị gia tăng theo chính sách của Nhà nước. Với các thủ đoạn trên, quá trình kiểm tra hàng hóa thông quan tại cửa khẩu Cầu treo - Hà Tĩnh, Cửa khẩu Cha Lo - Quảng Bình; Cửa khẩu LaLay - Quảng Trị, Cửa khẩu Nậm Cắn - Nghệ An và kiểm tra trước hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng; cán bộ Hải quan các Cửa khẩu và cán bộ Đoàn kiểm tra của Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh không phát hiện được các hành vi gian dối của Hoàng Thị Hậu và đồng phạm.

Để chiếm đoạt tiền của Nhà nước, từ tháng 07/2013 đến tháng 02/2015, Hoàng Thị Hậu đã sử dụng 498 tờ khai xuất khẩu hàng hóa sang Lào qua Cửa khẩu quốc tế Cầu treo - Hà Tĩnh, Cửa khẩu Cha Lo - Quảng Bình; Cửa khẩu LaLay - Quảng Trị, Cửa khẩu Nậm Cắn - Nghệ An và mua trái phép 432 số hóa đơn GTGT để lập khống 09 bộ hồ sơ đề nghị Cục thuế Hà Tĩnh hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 34.375.532.954 đồng cụ thể: **Lần 1:** Mượn hàng để mở 18 tờ khai và mua trái phép 21 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 1.562.529.000 đồng; **Lần 2:** Mượn hàng để mở 23 tờ khai và mua trái phép 12 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 1.474.437.920 đồng; **Lần 3:** Mượn hàng để mở 54 tờ khai và mua trái phép 31 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 3.839.916.366 đồng; **Lần 4:** Mượn hàng để mở 44 tờ khai và mua trái phép 29 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 3.185.497.000 đồng; **Lần 5:** Mượn hàng để mở 100 tờ khai và mua trái phép 84 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 5.944.569.333 đồng; **Lần 6:** Mượn hàng để mở 38 tờ khai và mua trái phép 31 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 2.210.495.965 đồng; **Lần 7:** Mượn hàng để mở 75 tờ khai và mua trái phép 66 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 4.335.396.970 đồng; **Lần 8:** Mượn hàng để mở 85 tờ khai và mua trái phép 86 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 6.268.417.180 đồng; **Lần 9:** Mượn hàng để mở 61 tờ khai xuất khẩu và mua trái phép 62 số hóa đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế GTGT, chiếm đoạt của Nhà nước số tiền 5.554.273.220 đồng. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt của Nhà nước một mình Hoàng Thị Hậu sử dụng, hiện nay không có khả năng bồi thường cho Nhà nước.

Để lập khống hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, từ giữa năm 2013 đến tháng 6/2015, thông qua Trần Thị Sâm, Hoàng Thị Hậu đã mua 242 số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng ghi trong hóa đơn là 235.451.242.113 đồng, thuế GTGT là 23.545.124.211 đồng) của 09 Công ty có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh gồm: Công ty TNHH XNK Thép Việt (98 hóa đơn), Công ty CP TM XNK Star VN (40 hóa đơn), Công ty TNHH DV Giang Hải Hà (16 hóa đơn), Công ty TNHH TM đầu tư XNK Nậm Châu (4 hóa đơn), Công ty TMĐT XNK Vinaphoenix (57 hóa đơn), Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Châu Hoàng Kim (05 hóa đơn), Công ty TNHH Thương mại tư vấn thiết kế Anh Dũng (16 hóa đơn), Công ty TNHH TM thực phẩm Thùy

Trường Sinh (05 hóa đơn), Công ty TNHH TM vật liệu xây dựng Việt Nhật (01 hóa đơn). Quá trình đặt vấn đề với Trần Thị Sâm mua hóa đơn GTGT, Hoàng Thị Hậu đã trả cho Sâm số tiền **4,7 tỷ đồng** (tương ứng 2% giá trị tiền hàng chưa thuế GTGT ghi trên hóa đơn) với điều kiện hóa đơn phải được kê khai thuế và có chứng từ hợp thức việc chuyển tiền mua bán hàng hóa. Hoàng Thị Hậu đã sử dụng **181** số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 158.587.028.080 đồng, thuế GTGT là 15.858.702.808 đồng) đưa vào 09 bộ hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT và đã được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế số tiền **15.858.702.808** đồng, còn lại **61** số Hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng: 76.864.214.033 tỷ đồng, thuế GTGT 7.686.421.403 đồng) Công ty Hào Hùng đã kê khai, khâu trừ thuế và lập hồ sơ hoàn thuế GTGT, nhưng không được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế. Quá trình mua hóa đơn GTGT cho Hoàng Thị Hậu, Trần Thị Sâm khai nhận đã thu lợi bất chính số tiền 255.000.000 đồng và Sâm không biết Hậu mua hóa đơn nhằm mục đích lập hồ sơ lừa đảo chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT của Nhà nước. Ngoài ra, Hoàng Thị Hậu còn thông qua người phụ nữ tên Trần Thị Anh ở Bắc Ninh để mua **341** số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 258.189.516.763 đồng, tiền thuế giá trị gia tăng là 25.818.951.676 đồng) của 10 Công ty có trụ sở tại tỉnh Bắc Ninh và thành phố Hải Phòng, gồm: Công ty TNHH thương mại An Tiên Phát (12 hóa đơn), Công ty TNHH thương mại Phúc Đạt Lâm (09 hóa đơn), Công ty TNHH thương mại Kim khí Duy Phương (73 hóa đơn), Công ty TNHH thương mại dịch vụ Đại Tân Tiến (01 hóa đơn), Công ty TNHH thương mại Hà Bảo Vinh (47 hóa đơn), Công ty TNHH thương mại Hà Anh Đức (166 hóa đơn), Công ty TNHH thương mại và xây lắp Huy An (06 hóa đơn), Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ Dung Lan (02 hóa đơn), Công ty TNHH sản xuất và thương mại Huệ Hương (22 hóa đơn), Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thép Lan Mai (03 hóa đơn). Quá trình đặt vấn đề với người phụ nữ tên Trần Thị Anh mua hóa đơn GTGT, Hoàng Thị Hậu đã trả cho Anh số tiền tương ứng 3% giá trị tiền hàng chưa thuế GTGT ghi trên hóa đơn với điều kiện hóa đơn phải được kê khai thuế và có chứng từ hợp thức việc chuyển tiền mua bán hàng hóa. Hoàng Thị Hậu đã sử dụng **251** số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 185.168.301.460 đồng, tiền thuế GTGT là 18.516.830.146 đồng) đưa vào 09 bộ hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT và đã được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế số tiền **18.516.830.146** đồng, còn **90** số hóa đơn GTGT (tổng giá trị tiền hàng là 73.021.215.303 đồng, thuế GTGT là 7.302.121.530 đồng) Hoàng Thị Hậu đã kê khai, khâu trừ thuế và lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, nhưng không được Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh cho hoàn thuế.

Qua quá trình thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, dù cơ sở để khẳng định bị cáo Hoàng Thị Hậu, Dương Thị Hoa Mai và Lê Khánh Hào đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự quy định: *Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm hoặc tù chung thân:*

a) *Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 500.000.000 đồng trở lên.*

Hành vi mua trái phép hóa đơn giá trị gia tăng từ 30 số trở lên đã ghi nội dung của Hoàng Thị Hậu xảy ra từ tháng 9/2013 đến tháng 6/2015 đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép hóa đơn*" quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 164a Bộ

luật hình sự năm 1999 và Trần Thị Sâm đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 164a Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì hành vi nêu trên của Hoàng Thị Hậu áp dụng theo điểm d, e khoản 2 Điều 203 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Trần Thị Sâm áp dụng theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử lý theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Điểm d, đ, e khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự quy định: *Người nào in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

d) *Hóa đơn, chứng từ ở dạng phôi từ 100 số trở lên hoặc hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 số trở lên;*

d) *Thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên;*

e) *Gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước 100.000.000 đồng trở lên.*

Qua đó khẳng định nội dung Cáo trạng số 50/CT-VKSHT-P2 ngày 31-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Đánh giá về tính chất hành vi của các bị cáo trong vụ án như sau:

Trong vụ án này, Hoàng Thị Hậu vừa là người chủ mưu, cầm đầu vừa là người thực hành tích cực và sử dụng, chi tiêu toàn bộ số tiền 34.375.532.954 đồng đã chiếm đoạt của Nhà nước. Lê Khánh Hào giám đốc công ty, Dương Thị Hoa Mai kế toán trưởng công ty giữ vai trò đồng phạm giúp sức cho Hoàng Thị Hậu trong việc lập, ký khống hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT để chiếm đoạt tiền của Nhà nước nhưng không được hưởng lợi từ số tiền chiếm đoạt. Trần Thị Sâm thực hiện hành vi mua bán trái phép hóa đơn với vai trò thứ yếu, hưởng lợi số tiền 255.000.000 đồng.

[2.2.1] Đối với Hoàng Thị Hậu, là người giữ vai trò chính, trực tiếp nhờ Lê Khánh Hào đứng tên giám đốc để thành lập Công ty Hào Hùng nhưng thực tế mọi hoạt động của Công ty đều do Hậu quản lý, điều hành, Lợi dụng chính sách về hoàn thuế GTGT cho hoạt động xuất khẩu hàng hoá, Hoàng Thị Hậu đã có các hành vi gian dối để chiếm đoạt tiền thuế của Nhà nước, cụ thể:

- Hoàng Thị Hậu thành lập Công ty Hào Hùng nhưng lại nhờ Lê Khánh Hào đứng tên giám đốc; theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Hậu không góp vốn nhưng thực tế Hậu là người góp 100% vốn và điều hành mọi hoạt động của Công ty Hào Hùng; việc làm này của Hậu là vi phạm khoản 3, Điều 11 Luật Doanh nghiệp 2005: “*Kê khai không trung thực, không chính xác nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh*”.

- Hoàng Thị Hậu biết rõ điều kiện để hoàn thuế là Công ty Hào Hùng phải có hàng hoá xuất khẩu; nhưng khi biết việc các tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đưa hàng hoá sang Lào kinh doanh nhưng không làm hồ sơ

hoàn thuế, Hậu đã liên hệ mượn hàng của các tiểu thương này, đứng tên Công ty Hào Hùng mở các tờ khai xuất khẩu hàng hoá sang Lào qua các cửa khẩu.

- Sau khi mượn hàng để mở tờ khai Hải Quan, để hợp thức hoá hồ sơ hoàn thuế, Hậu đã mua hoá đơn giá trị tăng đầu vào tương ứng các mặt hàng mà Hậu đã mượn để mở tờ khai hải quan, để qua mặt được cơ quan thuế khi kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, Hậu yêu cầu hoá đơn phải được kê khai thuế và chuyen tiền hợp thức việc mua bán hoá đơn.

- Để có các thủ tục xuất khẩu hàng hoá sang Lào, Hậu đã sang Lào nhờ các Công ty và cá nhân tại Lào ký khống; đóng dấu vào các tờ giấy A4 để khi cần làm thủ tục Hải quan đối với hàng hoá đi mượn, Hậu chỉ cần nhập các thông tin về tên Công ty, số lượng, loại hàng, giá trị hàng hoá; sau đó sử dụng các tờ giấy A4 nói trên để in ra là có hợp đồng mua bán hàng hoá với Công ty bên Lào nhằm qua mặt các cơ quan chức năng. Để hợp thức việc chuyển tiền hàng từ Lào về Việt Nam, Hậu nhờ các công ty và cá nhân tại Lào ký khống các chứng từ chuyển tiền để Lê Văn Hạnh (chồng Hậu) và một số người bạn của Hậu ở bên Lào chuyển tiền hợp thức việc mua bán hàng hoá.

Với các thủ đoạn gian dối trên, trong thời gian từ tháng 7/2013 đến tháng 5/2015, Hoàng Thị Hậu đã mua 583 số hoá đơn GTGT của 19 công ty “ma” (09 công ty tại thành phố Hồ Chí Minh, 07 công ty tại thành phố Hải Phòng và 03 công ty tại tỉnh Bắc Ninh). Trong số hoá đơn GTGT đã mua, Hậu đã sử dụng 432 số hoá đơn GTGT để lập khống hồ sơ hoàn thuế và chiếm đoạt của nhà nước số tiền 34.375.532.954 đồng. Đôi với số tiền này, Hoàng Thị Hậu sử dụng vào mục đích kinh doanh và chi tiêu cá nhân.

[2.2.2] Đối với Lê Khánh Hào, là người được Hoàng Thị Hậu nhờ đứng tên làm giám đốc Công ty Hào Hùng. Theo quy định của pháp luật Lê Khánh Hào là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Công ty Hào Hùng. Trong quá trình được Hậu nhờ làm giám đốc Công ty, Lê Khánh Hào thấy Công ty Hào Hùng không có hoạt động kinh doanh hàng hoá, không có kho bãi, không có phương tiện vận chuyển, nhân viên bốc xếp, nhưng dưới sự chỉ đạo, điều hành của Hoàng Thị Hậu, Hào đã ký cho Hậu nhiều thủ tục mở tài khoản, giấy nộp tiền, uỷ nhiệm chi, giấy rút tiền để Hậu thực hiện được việc mua bán hoá đơn GTGT, ký hồ sơ đề nghị hoàn thuế và toàn bộ sổ sách kế toán do Dương Thị Hoa Mai lập nên, trong đó có các thủ tục, chứng từ ký khống như: Sổ cái, sổ kho, sổ công nợ, sổ quỹ tiền mặt, sổ theo dõi tài khoản ngân hàng, sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho của hàng hoá, phiếu xuất, phiếu nhập, phiếu chi...các loại sổ sách này được Dương Thị Hoa Mai lập khống nhằm làm cho Công ty Hào Hùng có hoạt động sản xuất kinh doanh như thật để qua mặt các đoàn kiểm tra thuế khi đến kiểm tra tại Công ty Hào Hùng. Ngoài ra Hào còn ký cho Hậu hàng trăm bộ tờ khai Hải quan (mỗi bộ tờ khai Hải quan gồm các thủ tục: Tờ khai hàng hoá, hợp đồng mua bán, hoá đơn thương mại, bảng kê chi tiết hàng hoá) để Hậu hợp thức việc mượn hàng của các tiểu thương tại huyện Diễn Châu.

Quá trình làm giám đốc Công ty Hào Hùng, theo chỉ đạo của Hoàng Thị Hậu, Lê Khánh Hào có mặt, tham gia làm việc khi đoàn kiểm tra trước hoàn thuế công bố quyết định kiểm tra trước hoàn thuế, Hào có mặt làm việc và được

cán bộ thuế thông qua biên bản kiểm tra trước hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng, trong biên bản kiểm tra thể hiện rõ các nội dung như: Số tiền công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế, số liệu kiểm tra và số tiền được hoàn thuế. Kết quả giám định chữ ký của Lê Khánh Hào trong 09 bộ hồ sơ hoàn thuế kết luận: *Hào là người ký vào giấy đề nghị hoàn thuế, bằng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá dịch vụ mua vào, bằng kê hồ sơ xuất nhập khẩu hàng hoá, biên bản công bố quyết định kiểm tra, biên bản kiểm tra trước hoàn thuế.*

Như vậy, trong vụ án này Lê Khánh Hào đồng ý làm giám đốc Công ty Hào Hùng giúp bị cáo Hoàng Thị Hậu và ký toàn bộ các tài liệu, hồ sơ theo chỉ đạo của Hậu nên Lê Khánh Hào phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi này. Nếu không có Lê Khánh Hào làm giám đốc ký toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty, Hào không tham gia làm việc với các đoàn kiểm tra trước hoàn thuế tại trụ sở Công ty Hào Hùng, Hào không ký các bộ hồ sơ đề nghị hoàn thuế thì Công ty Hào Hùng sẽ không được Nhà nước cho hoàn thuế và bị cáo Hoàng Thị Hậu không thể thực hiện được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền hoàn thuế của Nhà nước. Do đó, Lê Khánh Hào đã có hành vi giúp sức cho Hoàng Thị Hậu lập không nhiều hợp đồng, sổ sách kế toán, chứng từ giao dịch Ngân hàng, hồ sơ đề nghị hoàn thuế...để giúp cho Hoàng Thị Hậu thực hiện được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền hoàn thuế của Nhà nước.

[2.2.3] Đối với Dương Thị Hoa Mai, được Hoàng Thị Hậu thuê làm kế toán trưởng của Công ty Hào Hùng, Mai đã được đào tạo về nghiệp vụ kế toán, mặc dù trong quá trình làm việc Mai thấy Công ty Hào Hùng chỉ kinh doanh một ít hàng tạp hoá nhỏ lẻ, không thấy Công ty Hào Hùng có hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá, không thấy công ty có kho bãi, phương tiện vận chuyển, nhưng khi nhận các hoá đơn GTGT, tờ khai Hải quan, uỷ nhiệm chi, hợp đồng mua bán từ Hoàng Thị Hậu, theo chỉ đạo của Hậu thì Mai đã lập không cho Hậu các chứng từ, sổ sách kế toán như: Sổ cái, sổ kho, sổ công nợ, sổ quỹ tiền mặt, sổ theo dõi tài khoản ngân hàng, sổ theo dõi xuất, nhập, tồn kho của hàng hoá, phiếu xuất, phiếu nhập, phiếu chi...các loại sổ sách này được Mai lập không nhằm làm cho Công ty Hào Hùng có hoạt động sản xuất kinh doanh như thật để qua mặt các đoàn kiểm tra hoàn thuế khi đến kiểm tra tại Công ty Hào Hùng. Quá trình làm kế toán cho Công ty Hào Hùng, từ khoảng tháng 07/2013 đến đầu năm 2015, theo chỉ đạo của Hoàng Thị Hậu, Dương Thị Hoa Mai đã lập không nhiều hợp đồng mua bán hàng hoá của Công ty Hào Hùng với các Công ty tại Lào (Hợp đồng này khi Hậu đưa cho Mai là 01 tờ giấy A4, không có nội dung, trên giấy có sẵn chữ ký, con dấu của các công ty tại Lào). Mai còn ký không cho Hậu nhiều uỷ nhiệm chi của tài khoản số 102010001801475 của Công ty Hào Hùng mở tại ngân hàng công thương Việt Nam (Viettinbank) Chi nhánh Tiên Sơn – tỉnh Bắc Ninh để Hậu thực hiện việc mua bán hoá đơn GTGT.

Khi 09 đoàn kiểm tra thuế từ tháng 07/2013 đến tháng 02/2015 đến kiểm tra trước hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng, theo chỉ đạo của Hoàng Thị Hậu, Mai là người trực tiếp làm việc, xuất trình các loại chứng từ, sổ sách kế toán, đối chiếu từng loại hàng hoá trong các tờ khai xuất khẩu với hàng hoá trong hoá đơn GTGT đầu vào của Doanh nghiệp, ký biên bản quyết định kiểm tra, biên bản kiểm tra trước hoàn thuế nên Mai biết rõ việc Mai lập không các thủ tục nói trên

là để Công ty Hào Hùng được hoàn thuế. Những hành vi trên của Dương Thị Hoa Mai đã giúp Hoàng Thị Hậu lập các bộ hồ sơ hoàn thuế để chiếm đoạt trái phép số tiền thuế 34.375.532.954 đồng. Hành vi của Dương Thị Hoa Mai đồng phạm với Hoàng Thị Hậu về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

[2.2.4] Đối với Trần Thị Sâm, là giám đốc Công ty Mạnh Khang, Sâm biết rõ hành vi mua bán hoá đơn GTGT là vi phạm pháp luật; tuy nhiên khi được Hoàng Thị Hậu nhờ liên hệ để mua hoá đơn GTGT thì Sâm vẫn đồng ý giúp cho Hoàng Thị Hậu. Sau khi được Hậu nhờ mua giúp hoá đơn GTGT các loại mặt hàng sắt, thép, gạch ngói, Sâm đã liên hệ với Lê Thị Phương để mua hoá đơn GTGT giúp cho Hoàng Thị Hậu và đứng ra thực hiện một số giao dịch nộp tiền, chuyển khoản hợp thức việc mua bán hoá đơn. Trong thời gian từ tháng 10/2013 đến tháng 6/2015 Sâm đã mua cho Hoàng Thị Hậu 242 số hoá đơn GTGT, tổng giá trị tiền hàng ghi trong hoá đơn là 235.451.242.113 đồng, thuế giá trị gia tăng là 23.545.124.211 đồng) của 09 Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh với giá tiền 4,7 tỷ đồng (tương ứng với 2% giá trị tiền hàng ghi trong hoá đơn), tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán hoá đơn bất hợp pháp Sâm được hưởng số tiền 255.000.000 đồng, số tiền còn lại 4.445.000.000 đồng Sâm chuyển qua tài khoản hoặc đưa tiền mặt cho Lê Thị Phương mỗi khi Phương về quê tại Nghệ An. Hành vi của Trần Thị Sâm đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép hoá đơn*” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự năm 2015 “*Hoá đơn đã ghi nội dung từ 30 sổ trở lên*”, *thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên*”.

[3]. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi có đầy đủ năng lực về chủ thể tội phạm - đủ điều kiện nhận thức, điều khiển hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu mọi chế tài hình sự về mọi tội phạm quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999, Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo

[4.1] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Thị Hậu, Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Các tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Hoàng Thị Hậu: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội; Ngày 03/9/2019, bị cáo đã “*Tự thú*” với Cơ quan điều tra về hành vi mua bán trái phép hóa đơn GTGT của bị cáo với người phụ nữ tên là Trần Thị Anh, trú tại làng nghề thép Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Bị cáo có bồ đẻ là ông Hoàng Tài, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Lý là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba; Bị cáo đã vận động gia đình khắc phục hậu quả được số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt được của Nhà nước, ngoài ra hiện tại bị cáo mắc bệnh tiểu đường typ 2. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với bị cáo Dương Thị Hoa Mai: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội; Vào ngày 29/12/2019, nhận thức được hành vi phạm tội bị cáo Mai đã tự nguyện đến Cơ quan điều tra “Đầu thú”, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với bị cáo Lê Khánh Hào: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội; bị cáo được phòng phòng Cảnh sát phòng chống về tội phạm ma tuý Công an tỉnh Hà Tĩnh có Văn bản số 380/PC04 ngày 07/07/2020 đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đã có thành tích hỗ trợ giúp đỡ phòng PC04 bắt giữ đối tượng Hạng A Chinh, sinh năm 1996, trú tại xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông cùng Giàng Seo Chinh, sinh năm 1994 trú tại Bản 9 Mai Đào, xã Thượng Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai có hành vi vận chuyển trái phép chất ma tuý, bị cáo được UBND thị trấn Phố Châu xác nhận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt do vào năm 2002 có công cứu giúp ông Đào Viết Toàn, trú tại tổ 7 thị trấn Phố Châu khỏi dòng nước lũ; bị cáo có bồ đẻ là ông Lê Khánh Thể là người có công với cách mạng, được Nhà nước Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với bị cáo Trần Thị Sâm: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội; Bị cáo đã chủ động, tích cực khai nhận các nội dung liên quan về hành vi mua bán trái phép hóa đơn của bản thân và Hoàng Thị Hậu ngay từ khi Cơ quan điều tra thụ lý vụ việc và ngay sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can đổi với Hoàng Thị Hậu về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, hợp tác với CQĐT trong quá trình giải quyết vụ án; Đến nay bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 255 triệu đồng mà bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo có mẹ đẻ là bà Trần Thị Minh được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhất; bố chồng Bùi Danh Ba được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ bảo vệ thành cổ Quảng Trị năm 1972. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét thấy mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các nội dung khác mà vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị là cơ bản phù hợp. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xem thấy cần giảm một phần hình phạt so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Hoàng Thị Hậu về tội “Mua bán trái phép hoá đơn”, bị cáo Dương Thị Hoa Mai và Lê Khánh Hào về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhằm thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật đối với các bị cáo.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Thị Hậu và Lê Khánh Hào để đảm bảo cho công tác thi hành án; tiếp tục cấm đi khỏi nơi

cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đối với Dương Thị Hoa Mai và Trần Thị Sâm để đảm bảo cho công tác xét xử vụ án và thi hành án.

[7] Đối với những đối tượng, hành vi khác liên quan trong vụ án:

[7.1] Đối với Nguyễn Thị Hoài Thương: Là người được Hoàng Thị Hậu thuê làm nhân viên của Công ty Hào Hùng nhưng không ký hợp đồng lao động với công ty. Quá trình làm việc Nguyễn Thị Hoài Thương không tham gia và không biết về các hoạt động kinh doanh của công ty Hào Hùng, Thương chỉ được Hậu giao nhiệm vụ đến nhà Dương Thị Hoa Mai để soạn thảo và in các hợp đồng mua bán, phụ lục hợp đồng giữa Công ty Hào Hùng với các công ty tại Lào, khi Thương nhận các hợp đồng từ Hoàng Thị Hậu thì hợp đồng này đã có sẵn con dấu của các công ty ở Lào được đóng trên các tờ giấy A4 để trống, ngoài ra Thương còn trực tiếp đi mở tờ khai Hải quan tại khu kinh tế Cầu Treo - Hà Tĩnh, mỗi tháng Hoàng Thị Hậu trả cho Thương từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Nguyễn Thị Hoài Thương không biết việc Hoàng Thị Hậu mượn hàng để mở tờ khai vì những chuyến hàng mà Thương đi trực tiếp mở tờ khai tại Khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo đều có số lượng, chủng loại hàng phù hợp với tờ khai, hàng hóa đều có thật, Thương cũng không biết việc Hoàng Thị Hậu mua hóa đơn, lập hồ sơ hoàn thuế GTGT và không tham gia làm việc với các đoàn kiểm tra trước hoàn thuế tại công ty Hào Hùng. Do đó, hành vi của Nguyễn Thị Hoài Thương không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với Hoàng Thị Hậu về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[7.2] Đối với Lê Văn Hạnh (chồng bị cáo Hoàng Thị Hậu) là người được Hoàng Thị Hậu nhiều lần nhờ đưa sang Lào để Hậu gặp các công ty tại thủ đô Viêng Chăn - Lào và nhờ Hạnh giúp Hậu chuyển tiền tại các Ngân hàng từ Lào về Việt Nam nhưng Hạnh không biết mục đích để Hoàng Thị Hậu thực hiện việc lập không hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT cho công ty Hào Hùng nhằm chiếm đoạt tiền của Nhà nước. Do đó, hành vi của Lê Văn Hạnh không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với Hoàng Thị Hậu về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[7.3] Đối với Lê Thị Phương: Theo lời khai của Trần Thị Sâm, Sâm mua trái phép 241 sổ hóa đơn GTGT thông qua Lê Thị Phương để bán cho Hoàng Thị Hậu, còn Phương làm cách nào để mua được hóa đơn thì Sâm không biết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng Lê Thị Phương không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Lê Thị Phương để tiếp tục điều tra. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Lê Thị Phương.

[7.4] Đối với Trần Thị Anh: Quá trình điều tra, Hoàng Thị Hậu tự thú khai nhận về người phụ nữ tên Trần Thị Anh ở làng thép Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã mua bán trái phép 341 sổ hóa đơn của 10 Công ty ở thành phố Hải Phòng và Bắc Ninh cho Hoàng Thị Hậu. Quá trình điều tra chưa xác định được người phụ nữ tên Trần Thị Anh nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Trần Thị Anh để tiếp tục điều tra. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Trần Thị Anh.

[7.5] Đối với số tiền 9.893.957.926 đồng: Là số tiền của Công ty Hào Hùng đã được Cục thuế Hà Tĩnh cho hoàn thuế trong tổng số 44.269.490.880

đồng của 09 kỳ (từ tháng 07/2013 đến tháng 02/2015) nhưng chưa đủ cơ sở để xác định Hoàng Thị Hậu có thực hiện thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của Nhà nước hay không. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách số tiền hoàn thuế 9.893.957.926 đồng để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[7.6] Đối với 14 kỳ hoàn thuế từ 10/2011 đến tháng 6/2013, Cơ quan điều tra không thu giữ được hóa đơn GTGT đầu vào của Công ty Hào Hùng và tại Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh không lưu giữ thông tin về tên, địa chỉ công ty xuất hóa đơn cho Công ty Hào Hùng nên chưa có cơ sở để tiến hành điều tra, xác định Công ty Hào Hùng có hoạt động kinh doanh và được “hoàn thuế” trong 14 kỳ này. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[7.7] Đối với kỳ đề nghị hoàn thuế (từ tháng 3/2015 đến tháng 5/2015), Công ty Hào Hùng đề nghị hoàn thuế số tiền 13.793.797.355 đồng; Cục Thuế Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 1504 ngày 01/7/2015 về việc kiểm tra trước hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng, nhưng đến ngày 6/7/2015 Công ty đã có văn bản xin tạm hoãn thời gian kiểm tra và Cục thuế đã có Thông báo số 1487 ngày 13/7/2015 chấp nhận hoãn thời gian theo quy định. Đến ngày 21/9/2015, Công ty Hào Hùng tiếp tục có Tờ trình gửi Cục Thuế đề xin rút hồ sơ đề nghị hoàn thuế, hơn nữa tại thời điểm đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đang thu giữ hồ sơ hoàn thuế của Công ty Hào Hùng. Do đó, Cục thuế Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 2019 ngày 01/10/2015 về việc bãi bỏ Quyết định số 1504 ngày 01/7/2015 về việc kiểm tra hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng. Nên kỳ hoàn thuế này Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà chỉ điều tra, kết luận về hành vi “Mua bán trái phép hóa đơn”.

[7.8] Quá trình điều tra xác định các cán bộ Hải quan tại Cửa khẩu Quốc tế Cầu treo Hà Tĩnh, Cửa khẩu Chalo - Quảng Bình, Cửa khẩu Laylay - Quảng Trị và Cửa khẩu Nậm Cắn - Nghệ An tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra để cho thông quan các lô hàng xuất khẩu của Công ty Hào Hùng đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định, đã kiểm tra thực tế 100% số hàng trên xe phù hợp với kê khai của Công ty Hào Hùng, không có dấu hiệu khai không số lượng và thông đồng để xuất khẩu hàng hóa không có hóa đơn của các hộ tư thương nên làm thủ tục cho thông quan theo quy định. Theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính, thi đối với hàng hóa của Công ty khi làm thủ tục xuất khẩu kê khai trên hệ thống Hải quan điện tử Tờ khai xuất khẩu ghi thông tin chi tiết hàng hóa xuất khẩu. Không yêu cầu xuất trình hóa đơn đầu vào hàng hóa xuất khẩu nên Hải quan không xác định được hành vi gian dối của Công ty Hào Hùng là mượn hàng của tiểu thương tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để làm thủ tục thông quan. Vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với các cán bộ Hải quan trong việc tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra các lô hàng xuất khẩu của công ty Hào Hùng.

[7.9] Đối với các cán bộ của Cục thuế Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra trước hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng trong 09 kỳ hoàn thuế từ tháng 7/2013 đến tháng 02/2015 gồm: Lê Quốc Hội (*Trưởng đoàn kiểm tra 09 kỳ hoàn thuế*), Trần Thị Thùy Mai, Võ Thị Liên Nga, Phạm Tiến Phương, Phan Nguyên Cường và Nguyễn Hữu Tuấn (thành viên đoàn kiểm tra) là những cán bộ được Cục thuế Hà Tĩnh phân công trực tiếp kiểm tra trước hoàn thuế tại trụ sở Công ty Hào Hùng để đề xuất hoàn thuế cho doanh nghiệp: Quá trình điều tra xác định 09 lần

kiểm tra theo 09 bộ hồ sơ do Công ty Hào Hùng lập đề nghị Cục thuế Hà Tĩnh cho hoàn thuế, các cán bộ kiểm tra nêu trên đã thực hiện theo quy trình, thủ tục quy định. Do hồ sơ hoàn thuế GTGT của công ty Hào Hùng được hợp thức chặt chẽ và đầy đủ nên không phát hiện được hành vi gian dối của Hoàng Thị Hậu và các đồng phạm tại Công ty Hào Hùng. Kết quả điều tra và tại phiên toà không xác định được có sự thông đồng giữa các cán bộ kiểm tra nêu trên với Hoàng Thị Hậu trong việc lập khống hồ sơ để chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT của Nhà nước.

Kết quả điều tra xác định quá trình kiểm tra trước hoàn thuế tại công ty Hào Hùng của các cán bộ có liên quan thuộc Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh mặc dù đã thực hiện theo quy trình, thủ tục quy định nhưng để có căn cứ xác định đúng, đầy đủ về các nội dung mà Cục thuế Hà Tĩnh và cán bộ thuế có liên quan đã giải trình có thực hiện đúng với các quy định về kiểm tra hoàn thuế của Bộ Tài chính hay không? Ngày 06/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã gửi văn bản số 53 đề nghị Bộ Tài chính trả lời một số nội dung có liên quan đến quá trình kiểm tra, giải quyết hồ sơ hoàn thuế của Cục thuế tỉnh Hà Tĩnh đối với công ty Hào Hùng. Đến ngày 21/4/2020, Tổng cục thuế có văn bản số 4786/BTC-TCT trả lời một số nội dung theo đề nghị của Cơ quan điều tra. Tuy nhiên nội dung trả lời của Tổng cục thuế chỉ trích dẫn văn bản quy định của Bộ Tài chính về quy trình kiểm tra hoàn thuế và đề nghị Cơ quan điều tra dựa trên các quy định của Bộ Tài chính về quy trình kiểm tra hoàn thuế để xem xét làm rõ trách nhiệm của cán bộ Cục thuế Hà Tĩnh trong quá trình kiểm tra hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng. Do đó, ngày 28/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục có văn bản (lần 2) đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục trả lời rõ các nội dung theo đề nghị của Công an tỉnh Hà Tĩnh để có căn cứ xem xét, đánh giá về quy trình và trách nhiệm của các cán bộ Cục thuế Hà Tĩnh trong việc kiểm tra trước hoàn thuế tại Công ty Hào Hùng. Nhưng do Bộ Tài chính chưa có văn bản trả lời nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để làm rõ trách nhiệm của những cán bộ thuế có liên quan.

#### [8] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà, đại diện Cục Thuế Hà Tĩnh đề nghị các bị cáo hoàn trả số tiền 34.375.532.954 đồng mà Hoàng Thị Hậu và các đồng phạm đã lừa đảo chiếm đoạt của Nhà nước từ nguồn tiền hoàn thuế giá trị gia tăng.

Xét thấy: Công ty Hào Hùng đã được Cục Thuế Hà Tĩnh hoàn thuế GTGT tại 09 bộ hồ sơ hoàn thuế với số tiền: 34.375.532.954 đồng. Trong vụ án này vai trò chính và người được hưởng lợi toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt được là bị cáo Hoàng Thị Hậu. Bị cáo Lê Khánh Hào và Dương Thị Hoa Mai không được hưởng lợi từ số tiền này, bị cáo Hậu cũng thừa nhận các bị cáo Hào, Mai không được Hậu chia từ số tiền hoàn thuế, tại phiên toà bị cáo nhận trách nhiệm bồi thường số tiền này. Do đó, cần buộc Hoàng Thị Hậu phải hoàn trả toàn bộ số tiền: 34.375.532.954 đồng vào quỹ hoàn thuế GTGT cho Nhà nước. Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, nay cần buộc bị cáo Hậu phải tiếp tục bồi thường số tiền 34.355.532.954 đồng.

#### [9]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 255.000.000 đồng thu lợi bất chính mà Trần Thị Sâm giao nộp trong quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử. Xét thấy đây là tiền bị cáo có được từ việc thực hiện hành vi phạm tội “*Mua bán trái phép hoá đơn*” nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[10] *Về biện pháp cưỡng chế:* Căn cứ Điều 45, Điều 128 Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy cần tiếp tục kê biên đối với 03 thửa đất của bị cáo Hoàng Thị Hậu, tình trạng cụ thể các thửa đất theo Lệnh kê biên tài sản số 01/CSĐT-PC03 ngày 18/11/2019, Lệnh kê biên tài sản số 02/CSĐT-PC03 ngày 18/11/2019, Lệnh kê biên tài sản số 03/CSĐT-PC03 ngày 18/11/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh để đảm bảo cho công tác thi hành án.

[11] *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTư Quốc Hội các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lý do trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 203 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Hậu phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Mua bán trái phép hoá đơn*”; bị cáo Lê Khánh Hào và bị cáo Dương Thị Hoa Mai phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; bị cáo Trần Thị Sâm phạm tội “*Mua bán trái phép hoá đơn*”.

2. *Về hình phạt:*

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm d, e khoản 2 Điều 203; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: **Hoàng Thị Hậu 20 (hai mươi) năm tù** về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và **02 (hai) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép hoá đơn*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của hai tội buộc **Hoàng Thị Hậu** phải chịu hình phạt **22 (hai mươi hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 02/8/2019).

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: **Lê Khánh Hào 08 (tám) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 24/3/2020).

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: **Dương Thị Hoa Mai 08 (tám) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: **Trần Thị Sâm số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng**.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015; các Điều 584, 585, 586, 587 của Bộ luật dân sự năm 2015, xử: Buộc bị cáo Hoàng Thị Hậu phải bồi thường: 34.375.532.954 đồng (ba tư tỷ, ba trăm bảy lăm triệu, năm trăm ba hai ngàn, chín trăm năm tư đồng) vào Quỹ hoàn thuế Giá trị gia tăng. Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng; số tiền này đã được nộp vào tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, số tài khoản 3949.0.9042282, theo giấy nộp tiền ngày 24 tháng 04 năm 2020), nay buộc bị cáo Hậu phải tiếp tục bồi thường số tiền 34.355.532.954 đồng (ba tư tỷ, ba trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm ba hai ngàn, chín trăm năm tư đồng) vào Quỹ hoàn thuế Giá trị gia tăng.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 255.000.000 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính do bị cáo Trần Thị Sâm nộp (Số tiền này đã được bị cáo Sâm nộp vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, số tài khoản: 3949.0.9042282 và 3949.0.1055068 theo các giấy nộp tiền ngày 03 tháng 03 năm 2020, ngày 13 tháng 04 năm 2020 và ngày 21 tháng 12 năm 2020).

[5] Về biện pháp cưỡng chế: Áp dụng Điều 45, Điều 128 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục kê biên đối với 03 thửa đất của bị cáo Hoàng Thị Hậu, tình trạng cụ thể các thửa đất theo Lệnh kê biên tài sản số 01/CSĐT-PC03 ngày 18/11/2019, Lệnh kê biên tài sản số 02/CSĐT - PC03 ngày 18/11/2019, Lệnh kê biên tài sản số 03/CSĐT-PC03 ngày 18/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh để đảm bảo cho công tác thi hành án.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Hoàng Thị Hậu, Lê Khánh Hào, Dương Thị Hoa Mai, Trần Thị Sâm mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm; Buộc bị cáo Hoàng Thị Hậu phải nộp 142.355.532 đồng (một trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm năm mươi lăm ngàn, năm trăm ba hai đồng) án phí dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

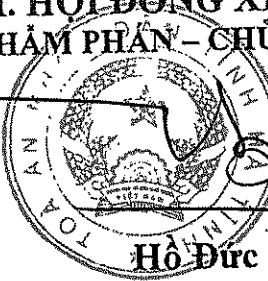
Sau khi án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các bị cáo, Nguyên đơn dân sự, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- CA, VKS, Cục THA Dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27; PC 45- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Hồ Đức Quang